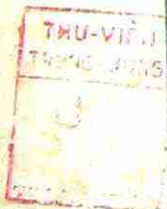
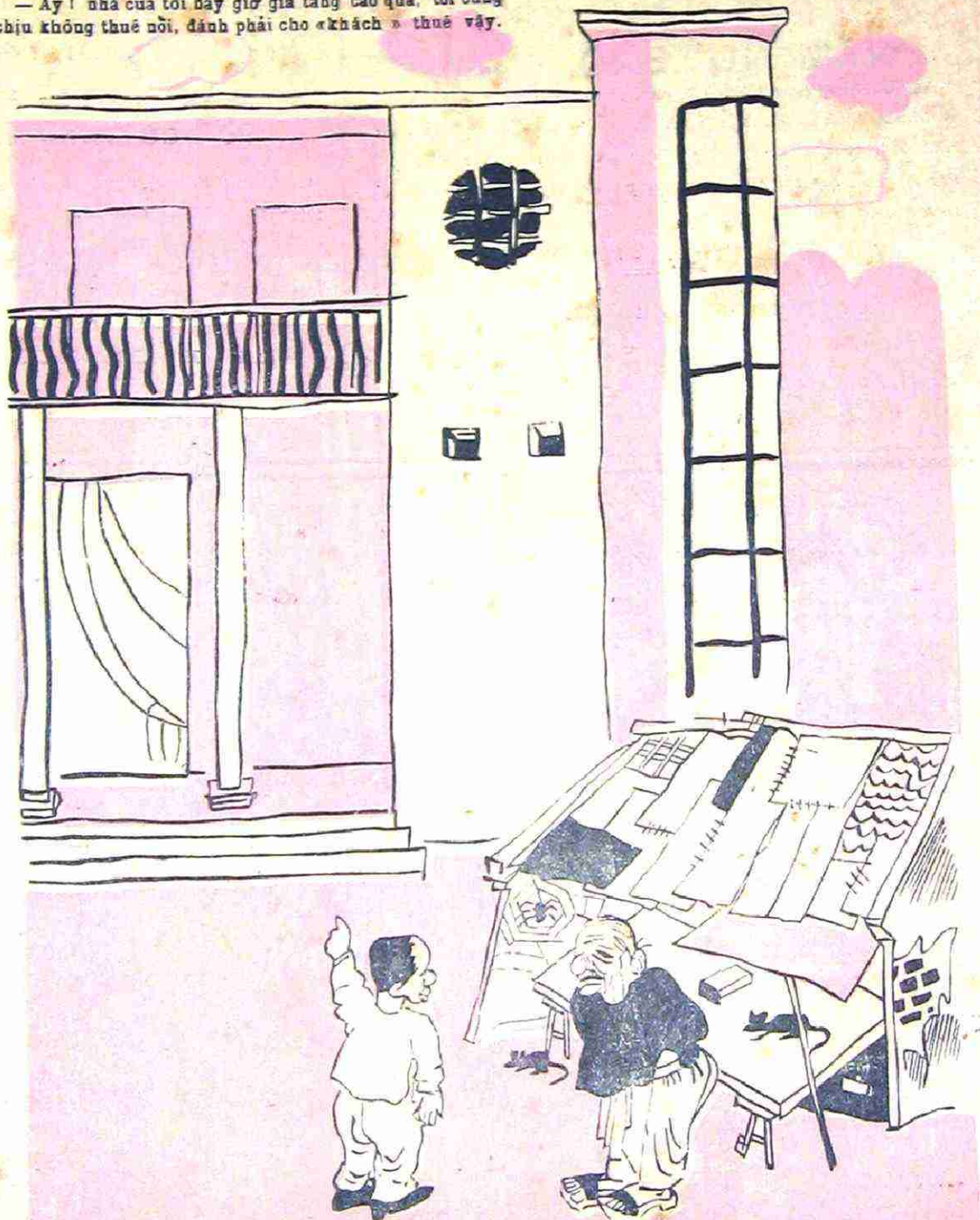


NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 3 JUIN 1939.
SỐ 164 — GIÁ 0\$10
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH — GIẤY NÓI 874

— Cụ có cái nhà đẹp thế kia sao không ở, lại ở chui
rúc vào chỗ này?
— Ấy! nhà của tôi bây giờ giá tăng cao quá, tôi cũng
chịu không thuê nổi, đành phải cho «khách» thuê vậy.



TRONG SỔ NÀY: Tình hình sinh hoạt hiện
thời — Quyền lợi của người thuê nhà (của
Hoàng Đạo) — Nhiều bài điều tra và phỏng vấn.

Muốn biết rõ những bệnh :

PHONG, LAO, CỒ, CÁCH, DỤC UẤT, BIÊN, CHÓ DẠI..

Phải đọc quyển :

Tứ Chứng Thuyết Minh

Giải thuyết kỹ càng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh : Phong, Lao, Cồ, Cách, dục uất, điên, chó dại. Có so sánh y lý Á-Đông và Âu-Tây — có sánh thuyết vi trùng học Á-Đông và Âu-Tây — có luận thuyết, có y án, có án bệnh, có y lý, có lý dược, có tổng luận...

Sách dày 164 trang, in đẹp giá 1p00. Gửi bảo đảm thêm 0p15 cước.(trả mandat hoặc tem cũng được) Gửi lĩnh hóa giao ngân hết 1p35.

NAM NỮ' BẢO TOÀN

Nói về những bệnh thuộc về sự sinh dục của đàn ông, đàn bà và những bệnh phong linh. Sách đã in lần thứ ba — Đã được Hàn lâm viện khoa-học bên Pháp (Académie des sciences de Paris) và các báo chí Tây, Nam, công nhận là một quyển sách có giá trị, 0p60.

Ai mua cả hai quyển, không phải chịu tiền cước

MUA BUÔN, MUA LẺ DO NƠI TÁC GIẢ
M. Lê huy Phách, chủ nhà thuốc
LÊ HUY PHÁCH, 19 Gia-long — Hanoi

Đàn ông bại thận, đau lưng vàng đầu, ù tai, rụng tóc, tiểu tiện vàng... hoặc di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, sau khi khỏi bệnh phong linh : chảy nước mắt, đau lưng, tiểu tiện vàng, có ít vẩn, ướt qui đầu...

Có các bệnh trên, phải dùng :

LƯƠNG NGHI BỔ THÂN

số 20 của Lê huy Phách giá 1\$00

Các bệnh khỏi hết, kiên tinh, cố khi, tăng thêm sức khỏe, tốt cho đường sinh dục.

Lậu, Giang mai chưa tuyệt nọc : tiểu tiện trong đục bất thường, có vẩn (filaments), qui đầu ướt đỏ, thường có mụn đỏ khắp người mà ngứa, thân thể mỗi mệt...

Phải dùng

TUYỆT TRÙNG số 12^u giá 0\$60

BỔ NGŨ TẠNG số 22 giá 1\$00

của Lê huy Phách, các bệnh khỏi hết, khỏi tuyệt nọc bệnh Lậu, giang mai — Chắc như vậy :

Nhà thuốc

Lê huy Phách

19, Bđ GIALONG — HANOI

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao, Mên đều có đại lý.

CIGARETTES
JOB
IMPORTÉES D'ALGER
SOCIÉTÉ JOB ALGER
MARQUE DÉPOSÉE

0,12
0,06

TUYÊN BUÔN TẠI
XU' "AN - DÊ - RI"

Xin đừng vội thất vọng

Ngài bị bệnh thận hư, di tinh, mộng tinh, v.v. và đã dùng qua nhiều thứ thuốc mà bệnh không thuyên giảm, nên ngài sinh ra thất vọng và cho rằng không có một thứ thuốc nào hay để trị được bệnh của ngài.

Thưa ngài, đó là ngài chưa dùng đến :

SÂM NHUNG BỔ THẬN TINH

của PHỤC ĐĂNG DƯỢC HÀNG

hiệu « ME CON »

Vậy xin ngài hãy dùng thử một ve. Chúng tôi dám chắc rằng : dùng nó ngài sẽ thấy sự công hiệu rất mau chóng, lại không phải tiền mất tật mang.

Mỗi ve giá 0\$60.

Mua buôn có hoa hồng nhiều, nhận gửi linh hóa giao ngân.

PHỤC ĐĂNG

180 Rue de Paris
= CHOLON =

DƯỢC HÀNG

NĂM 1938 CÓ TRÊN MỘT TRIỆU NGƯỜI ĐAU !!

Năm vừa rồi có hơn triệu người bị bệnh : ung, nhọt, phát hạch, hột xoài, tràng nhạc, đau mắt, nhức đầu, đau lưng, tức ngực, sưng vú, ghẻ lở cũng các chứng bệnh ngoài da.

Những người đó đều nhờ thuốc Cao « Con Rắn » hiệu NHÀNH-MAI được lành mạnh như thường.

Thuốc cao này là một môn thuốc gia truyền lâu đời, thần hiệu vô cùng. Lưu hành khắp Đông-pháp, từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào có cheo biển « Nhành Mai » đều có bán. Năm vừa rồi, sau khi tính số, chúng tôi đã bán được trên một triệu hộp vừa lớn, nhỏ, hạng 0p20 và 0p12, thực là một sự không ngờ !!

Người nào đã dùng đến thuốc này cũng đều lấy làm lạ cho sự linh nghiệm kỳ diệu của nó. Có ngờ đâu đến bệnh đau lưng, tức, đau một miếng nơi lưng, sáng, hết liền. Nhức đầu, đau hai bên thái dương, trong tiếng động hồ khẽ nhúc. Đau mắt hay trẻ con cam mắt, đau trên mí mắt, bứt nhử, giáng hỏa, không chói, mau khỏi lắm. Nước ăn chân, đau một miếng, chóng bàn miệng và lên da. Còn nói chỉ đến mấy bệnh như : ung, nhọt, hạch, tràng nhạc, ghẻ, lở, v. v. đã dùng đến thuốc cao « Con Rắn » này đều thấy hiệu nghiệm trước mắt, mà cho là hay như thuốc Tiên vậy. Vì thuốc này đau đầu đau đó, có tai hủi, nung mũ, hay làm tổn chỗ bị đau, thứ nhất như : ung, nhọt, hạch, hột xoài và những chỗ xưng nhức khó chịu.

Chi nhánh phát hành nhà thuốc Nhành Mai toàn xứ Bắc-kỳ

NGUYỄN VĂN ĐỨC

11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : Hà-đông : Nguyễn Văn Hiền, 27 Bd République. Nam-định : Thọ Thọ 269 Paul Bert, Việt-long 28 Champeaux. Thanh-hóa : Gi Long 71 Grand'Rue. Hải-dương : Nguyễn Duy Bản 17A Maréchal Foch. Hải-phong : Mai Lĩnh 60 Paul Doumer. Ưng-bí : Nguyễn Văn Lệ. Thái-nguyên : Trần Văn Kính. A-enue Bắc-kạn. Hưng-hóa : Khánh Thịnh Rue Đệ nhất. Ninh-bình : Ich, Tré 41 Rue Marché. Chora : Ô Văn Kim. Bắc-kạn : Trương Phúc An Rue Galléai. Bắc-mực : Trần Văn Ngọc. Cao-bằng : Nguyễn Văn Hòa 93 Maréchal Foch. Phulangthương : Đoàn Thị Trà 54 Đạo Đường v. v.

Sâm Nhung Bách Bổ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngũ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thử bao sấp vàng, các bà dùng thử bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhỏ chia với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Trang Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phỉ, Hải-cửu-thận, Yến-quàng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chọn lần chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải bứt nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p 50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Giấy thép mà đục ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy trạc nghiệm, vì hồ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 38, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đầu đầu cũng biết tiếng !

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Lưu mạch chớ đơm, bốc thuốc cháp, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc gì, có đơn chỉ rõ cách dùng và nơi rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê dự Hội-chợ Hải-phong năm 1937 được ban Toàn-quyền và quan [Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Hội tinh vàng » và được « Bằng cấp Uy-mạng » tại Hội-chợ Huế. Kỹ thuật xeo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Hội tinh vàng ». Có biên 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có

ĐẠI-LÝ, mua thuốc Hồng-khê xin nhớ kỹ dấu hiệu Phạt 12 tay.

CUỐN SỔ



Thái-Bình — (Tin cảnh chuẩn)
Theo một phương pháp trị dân khác ông phủ Lân, ông huyện Phụ Dực không «đầy» nhưng chỉ đánh đập và bắt quy ở công đường. Hai lý trưởng xã Thanh-mại và Hưng-nhượng đã được ngài thực hành phương pháp cai trị ấy. Kết quả rất tốt. Họ và 16 Tổng lý Dực-Linh, Tô-xuyến đã mang triệu nộp trả Chinh-phủ.



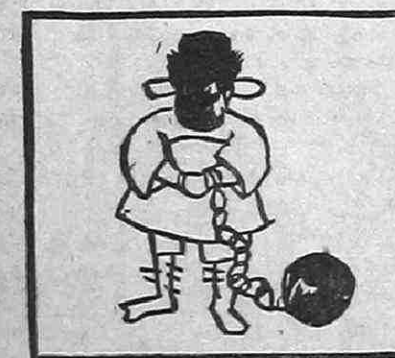
Thái-Bình — (lại tin cảnh chuẩn)
Trong buổi họp có ông công-sứ chủ tọa, thấy hội viên hàng tỉnh phản đối việc Chinh-phủ Bắc-kỳ cho phép Ngô-văn-Phù và một nha tư bán nữa chiếm bãi Tân-bồi của dân nghèo ông Tổng đốc Ng. bá-Tiếp can thiệp, nói: Việc ấy đã qua rồi, không nên dă động đến nữa». Ngày hôm sau, tin này truyền ra, ông Tổng-dốc nhận được rất nhiều điện tin khen ngợi và biểu đồng tình của những nhà tư bản sắp đi chiếm đất.



Hưng-yên — (tin cảnh chuẩn)
Ông phủ Lê-văn-Lân bị can về tội đánh và đá chết Giang-văn-Hồ. Theo sự thực (của ông), ông chỉ đày Hồ thôi. Hồ chết, là vì có nhiều bệnh. Vụ án chưa kết liễu. Ông phủ Lê-văn-Lân đã nhất quyết từ nay, trước khi «đầy» một tên dân nào, ông cho tên ấy đi khám đóc tờ xem hân có đủ sức khỏe, và bắt hân tắm bồn thật nhiều đã.

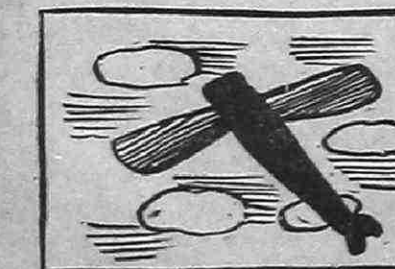


Thanh-hóa — (văn tin cảnh chuẩn)
Dân làng Đa-sĩ phủ Đông sơn, dân ông, dân bà, con trẻ kéo nhau đến Tòa sứ nhờ ông sứ nhắc ông phủ Đông-sơn trả 53 lá phiếu công khai họ đã góp nhau vào mua. Từ mấy tháng trước, dân phủ huyện lan cận đã nhận được phiếu rồi. Ông sứ lập tức nhớ ra và đã lập tức tìm thấy 53 phiếu ấy trả dân Đa-sĩ.



Sông-cầu — (văn tin cảnh chuẩn)
Ông phủ Phú yên Phạm lương Hàm xâm thiếu 7 nghìn bạc thuế điền năm 1937. Việc phi pháp ấy đã qua rồi, nhưng đã động đến mới phải.

Nam triều không nghĩ thế. Nên ông Hàm đã bị giải chức và đày về Huế.



Huế. — Đức Bảo Đại đã dùng lâu, bay sang Pháp.

của TÔ TỬ

Người

Rượu

HÌNH NHƯ người ta mới tìm thấy một phương thuốc rất hiệu nghiệm để chữa bệnh nghiện rượu. Phương thuốc ấy là rượu.

Ngày trước chữa cho khỏi nghiện rượu thật là khó. Người nghiện nếu đột nhiên bỏ rượu không uống tất sinh ra ốm đau, có khi hóa điên.

Bây giờ người ta nghiệm ra rằng nếu lấy rượu tiêm vào mạch máu người nghiện thì người nghiện bỏ rượu được không thấy thêm nữa mà cũng không sinh ra chứng bệnh khác. Ông đốc tờ Bruel đem phương pháp ấy chữa cho 150 người nghiện, hiện đã cứu khỏi được cả 150 người ấy.



Phương thuốc ấy được người ta chú ý lắm. Nhưng chắc là không thể đem dùng được ở bên nước ta, vì nếu dân không nghiện, thì rượu ty bán làm sao được, mà rượu ty không bán được thì còn đâu là lãi của mấy công ty nấu rượu và tiền thuế của chính phủ

Cho nên ở đây người ta dùng một phương thuốc khác cũng hiệu nghiệm như thế mà ít hại cho công quỹ và cho túi bạc của chủ hãng nếu rượu hơn, là đáng lẽ tiêm rượu vào mạch máu vào người nghiện thì đem đồ rượu vào mồm họ. Cứ thế mỗi tháng một chai bố, thì rồi thế nào cũng khỏi, không chóng thì chầy: chầy làm đến lúc: chết chứ sợ gì.

Bày nghìn bạc

CÓ tin ở Sông cầu, một tỉnh phong cảnh đẹp nhất ở đường trong, ra rằng ông Phạm lương Hàm tri phủ Tuy Hòa, mới bị giải chức và bị đày về Huế về việc xâm thiếu gần bảy ngàn đồng bạc thuế điền trong hạt ông trong năm. Theo báo Trung Bắc, thì sự xâm thiếu ấy đã xảy ra từ năm 1937, nhưng mãi đến bây giờ nhân việc lập lại sổ bộ thuế điền theo giá ngạch thuế lệ mới, nên việc mới bại lộ.

Nhưng đờ chắc đâu ông phủ ấy tiền tam tiền thuế? Nếu quả ông oan, thì rồi đây triều đình sẽ rõ sự trong giá trắng ngân của một ông quan thanh liêm quá độ.

Nhưng nếu thực ông đã bỏ túi số tiền kia, Triều đình cũng nên nghĩ lại



cho ông nhờ. Vì là còn phải tự hỏi ông đã dùng số tiền ấy làm gì mới được. Có phải là đi xâm ô-tô thật đẹp, mua quần áo thật sang cho quan bà, cho công tử, cho tiền thư để lộ diêm cho

đẹp cái ghê làm quan không? Hay là vì ông không nỡ ăn tiền của dân, cần tiền nên bắt đả dĩ phải lấy tiền công? Nếu thế, thì tội của ông cũng nhẹ đi một vài phần.

Làm sao thế nhỉ?

Al cũng biết ông Trần văn Lai, một viên y-sĩ lành nghề, một hội viên thành phố tận tâm, và một đảng viên của đảng Xã-hội. Nhưng ông cũng là một viên chức nhà nước nữa.

Cho nên cái nạn làm hại cho cái kia. Ông được cử làm hội viên phái bộ sang Phi Châu điều tra xem có thể đi dân Annam sang được bên ấy không. Thế nghĩa là lúc đi, Chinh phủ cho ông là một viên chức tốt.

Nhưng... ở Phi Châu, ông lại ủy quyền cho ông (chương, để tư chức hội viên thành phố, phản kháng sự bất bình đẳng giữa hội viên tây và hội viên ta, ... và lúc điều tra xong, ông lại kết luận rằng dân Annam không thể đem đi sang Phi Châu được, vì không hợp thủy thổ.

Thế rồi đến lúc về, chưa đến bến Saigon, ông đã nhận được giấy đày ông sang Lào. Thế nghĩa là lúc về, Chinh phủ cho ông là một viên chức xấu.

Nhưng, từ lúc ông đi đến lúc ông về, ông đã làm việc gì dính dáng đến công việc trong sở của ông đâu, ông đã mở sẽ ai đâu, mà đột nhiên đương tốt ông hóa ra xấu?



Thật là khó hiểu. Hay là để hiểu quá. Người ta đã muốn phạt ông Lai viên chức, vì việc làm của ông Lai, công dân. Người ta đã quên mất rằng

một viên chức, vừa có thể làm đủ chức vụ của mình, lại vừa có đủ tự do để làm bốn phận công dân của mình nữa. Người ta đã làm một sự bất công.

Nhưng ông Lai đã đệ đơn xin nghỉ giả hạn không lương, nghĩa là ông đã cười vào mũi kẻ đã làm sự bất công kia.

Ông «gõ cửa lòng»

ÔNG LƯƠNG NGỌC HIỀN có mỗi một đức tính: là cháu nội của cụ cử Lương văn Can.

Và ông có mỗi một sở thích: là làm ông chủ báo có tài.

Nhưng không phải là cháu nội cụ cử Can mà đủ hóa thành ông chủ báo có tài. Còn cần phải thông minh nữa kia. Nhưng điều đó ông không được tưởng lắm thì phải.

Dẫu sao một hôm báo «Nước Nam» ra đời. Đọc ngược, đọc xuôi, người ta không hiểu nó ra đời để làm gì. Nó không vẽ tả, nó không vẽ hữu, nó cũng không ở giữa nữa, nó không phải là một tờ báo thông tin, nó cũng không phải là một tờ

và việc

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

học chính trị hay văn chương, hay trào phúng: nó chẳng ra cái quái gì hết.

Tuy vậy, ông Hiền sung sướng lắm. Vì ông đã có thể nêu lên mấy chữ lớn: Chủ-nhiệm: Lương ngọc Hiền, Chủ bút: Lương ngọc Hiền. Tuy rằng ông mà làm chủ được cái bút của ông cũng là một điều khó: chẳng thế mà, muốn tăng giá báo từ 3 lên 4 xu, ông đã cả gan viết: «Gỗ mạnh vào cửa lòng» của độc giả.

Có người không biết ngữ là ông ra báo «Nước Mắm» Ông chỉ cười ngạo nghệ không trả lời. Ý ông bảo rằng hai chữ Nước Nam cao quý của người ta lại đem xô xiển. Nhưng cứ như ý tôi, thì ông nên nhận lấy hai chữ «Nước Mắm» cho hơn. Vì nó còn được cái mặn mà!

HOÀNG ĐẠO

Ong vu cáo Lê Trảng Kiêu

TRONG một số N. N. trước, tôi nói đến ông Lương ngọc Hiền, cháu cụ cử Can, là vì ông Hiền đã công nhiên có cái lỗ bịch dùng tên cụ Can để cổ động cho việc tranh cử của ông Ông Lương ngọc Hiền trong kỳ ứng cử nghị viên vừa qua đã phát ra những lá phiếu đúng nguyên văn như thế này:

LƯƠNG NGỌC HIỀN
Cháu cụ cử Can

Làm thế, ông Hiền tưởng mua được cảm tình của cử tri. Nhưng cử tri phần nhiều đều thấy đó là việc lợi dụng rất ngờ ngẩn. Một người ngờ ngẩn như thế mà ra tranh cử, rồi lại đi làm báo, cũng viết bài, cũng bán luận, tất nhiên là làm cho người ta

buồn cười. Tôi buồn cười và tôi chế cái rơm của ông Lương ngọc Hiền.

Tôi thuật lại một việc mà công chúng Hà-nội đã biết. Cái câu Lương ngọc Hiền cháu cụ Can, ông Hiền đem nêu lên như những chức tước hay một thứ huy chương. Chính ông Lê Trảng Kiêu cũng biết thế. Biết thế nhưng ông Lê Trảng Kiêu cũng cứ bảo rằng tôi đã «bời đời tư» ông Hiền ra!

Đổi vịn vào tiếng vu cáo ấy, ông Lê Trảng Kiêu lại viết những lời thô tục khác trong báo T. T. N. vừa rồi có ý sỉ vả tôi, và sung sướng tưởng thế là đắc sách lắm.

Ông không ngờ rằng những hàng chữ ông viết ra trong lúc tức tối không làm thiệt hại được đến tôi, trái lại chỉ là một chứng cứ để người ta thấy ông có những tâm địa đen tối.

Xưa nay, len lỏi vào làng báo, ông Lê-trảng-Kiêu chỉ dùng toàn những mưu ngầm, những mánh khéo bần tiện để nói xấu ban đồng nghiệp. (Bao nhiêu việc ơn hèn tôi không nói đến). Mỗi lần ông «công kích» là một lần ghi thêm lên mặt giấy một vết bầm của tâm hồn ông. Nhưng ông Lê trảng Kiêu vẫn ngạo nhiên. Ông không hiểu tại sao sự nghiệp của ông — cũng như ông — cứ bị người ta rêu rúng khinh bỉ mãi.

Thế Lữ

Mê Ly

Ai cũng biết Đông dương ta được cái hào-bạch có mặt ở Hội chợ Quốc-tế San Francisco bên Mỹ. Và được cái vinh dự có một chàng sinh trai

(Xem tiếp tr. ng 20)

Tình hình Âu Châu. — Đại sứ Ý ở Luân-đôn vừa đọc đến văn công kích kịch liệt Anh và Pháp nói rằng từ xưa tới nay bất cứ lần nào Ý phải bảo vệ quyền lợi của mình là hai nước làm ngang trở.

Hai đại sứ Nhật ở Bá-linh và La-mã xin từ chức vì chính phủ Đông-kinh không ký hiệp ước bình bị với Đức-Ý — nói rằng chính sách của chính phủ khiến họ khó làm việc — song thủ tướng và ngoại trưởng Nhật cố nài họ cứ giữ chức.

Tình hình bang giao giữa hai Chính phủ Dantzig và Ba-lan vẫn căng. Hai bên vẫn công kích nhau kịch liệt không bên nào chịu nhượng bước.

Hiệp ước Anh-Pháp-Nga có hy vọng thành lập nay mai. Hiệp ước tương trợ Pháp Thổ cũng sắp lập xong.

Trung Nhật chiến tranh. — Mặt

trên Hoa-trung đã tạm yên. Theo tin Nhật, bốn sư đoàn quân Táo ở Hà-nam hiện bị quân Nhật vây. — Ở biên giới Mãn-Mông luôn luôn có những cuộc xung đột của hai bên. Quân Ngoại-Mông bị đánh lui, ngoài 40 phi cơ bị quân Mãn hạ. Trưng-khánh lại vừa bị non 3 chạc phi cơ đến ném bom, xong số thiệt hại không mấy. — Chiếu tàu «Aramis» của Pháp vừa bị quân Nhật giữ ở Hương-cảng. Một chiếc tàu Đức Thương-hải cũng vừa bị giữ lại khám. — Tình hình Cổ-lăng-đư vẫn gay go. Anh, Mỹ và Nhật đã hội họp để xét những việc lỗi thời ở đây, xong Nhật bác lời đề nghị của Anh, Pháp, Mỹ về việc rút quân đồn trú. — Nhật Nga cũng bác lời kháng nghị của nhau về những việc lỗi thời ở biên giới Nga-Mãn.

(Xem tiếp trang 20)

NÊN ĐÓN XEM

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

SÁCH HỒNG
Giá độc nhất 1 hào

SÁCH HỒNG
Giá độc nhất 1 hào

SÁCH HỒNG
Giá độc nhất 1 hào

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

NÊN ĐÓN XEM

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

ĐÃ CÓ BẢN

(Cuốn sách đầu tiên trong loại NANG MỚI)

BÙN LÂY

NUỚC ĐỘNG

của

HOÀNG - ĐẠO

GIÁ Op.20

CÂU CHUYỆN

hàng tuần

HAI khối, khối dân chủ và khối độc tài.

Gọi thế cho rõ rệt trái ngược nhau. Và muốn trái ngược hơn nữa thì kêu hai khối là khối giàu và khối nghèo. Hay thiết thực hơn nữa, khối nhiều thuộc địa và khối dôi thuộc địa.

Hai khối chưa đánh nhau, và không biết rồi có đánh nhau không.

Nhưng hiện đương chơi «tập tầm vông» với nhau.

Trò chơi không nguy hiểm lắm, tuy có vẻ rợn rợn cho người xem. Họ chơi thế này:

Một bên đọc một bài diễn văn rất dài và rất nhiều nghĩa cũng rất tối nghĩa mà người ta có thể tóm tắt: «Tập tầm vông, chiến tranh không? Tập tầm vông, chiến tranh không? Tập tầm vông, chiến tranh không? Tập tầm vông, chiến tranh không?»

Có nhiên, bên kia đoán để tìm

biết thâm ý bên địch: «Họ muốn chiến tranh hay họ không muốn chiến tranh?»

Đoán mãi không ra manh mối, mà ra sao được, bên này liền trả lời bằng một bài diễn văn dài hơn, nhiều nghĩa hơn và cũng tối nghĩa hơn mà người ta cũng có thể tóm tắt: Tập tầm vông, chiến tranh có? chiến tranh không? Tập tầm vông, chiến tranh không? chiến tranh có?»

Đến lượt bên địch tìm đoán thâm ý trong bài diễn văn: «Họ muốn chiến tranh hay họ không muốn chiến tranh?»

Đã bao lâu nay các nước dân chủ thường bủa khoan tìm hiểu Hitler. Họ không biết Hitler dọa hay nhất định đánh thực. Vì thế, họ còn cố niu lấy hòa bình, mà cho rằng Hitler không thể đủ sức dự một cuộc chiến tranh được. Và vì thế, Anh và Pháp

vẫn không vội sửa sang quân sự, dù đã thấy rõ rằng Hitler đương tăng gấp binh bị.

Mãi tới việc chiếm Áo rồi tiếp liền việc thôn Tiệp, Chamberlain mới cưỡng cưỡng đề phò hội Munich.

Nhưng sau Munich, bên dân chủ lại quay về với câu hỏi cũ: «Hitler dọa nạt để chiếm đất hay quả thực Hitler đủ lực lượng để thắng trận rồi?»

Và nhiên người trả lời một cách dễ dàng, giản dị: «Hitler dọa nạt».

Sự thực, người ta vẫn chưa rõ Hitler dọa hay không dọa.

Nhưng dù Hitler dọa hay không dọa, bên dân chủ vẫn phải phòng bị. Vì nếu biết chắc rằng người ta dọa mà cứ để người ta dọa mãi thì người ta sẽ dọa mãi. Phải làm cho người ta không dám dọa nữa mới được.

Vì thế, Anh đã theo chính sách hợp tnuag của Tô-Tần — chứ sao? — mà kết liên với các nước nhỏ ở Đông Âu để vây hai nước Đức, Ý.

Bây giờ đến lượt Đức tự hỏi: «Họ định vây mình thực hay họ dọa? Nếu mình chiếm Dantzig thì họ sẽ đánh hay họ sẽ lại im và để mặc như mấy lần trước khi mình chiếm Áo, chiếm Tiệp?»

Bên thắng là bên biết rõ địch thủ.

Nếu biết họ mạnh hơn mình thì mình điều đình, đó cũng là một cách thắng. Còn nếu biết rõ họ yếu thì còn gì nữa! Cứ việc đánh bừa, hay cứ mần thình để mặc họ dọa mà không bao giờ sẽ chịu nhượng bộ, vì biết chắc rằng họ chỉ dọa chứ chẳng dám làm gì.

Nhưng biết rõ, đó là một điều khó. Thà không biết gì còn hơn biết lẽ mờ.

Đấy, chỉ vì tin ở tờ trình của Lindberg về lực lượng không quân của Đức mà Anh đã chịu lùi bước. Nếu cứ làm giá, làm giá chứ không cần đánh vội, thì vị tất đã có cái nhục Munich, và sự xâm lược Tiệp-khắc.

Bao giờ kết liễu trò chơi «tập tầm vông» thì sẽ có hòa bình hay chiến tranh.

Thế còn hơn. Hòa bình thì hòa bình hẳn, mà chiến tranh thì chiến tranh ngay.

Chứ dọa nạt nhưu mãi, và tăng binh bị mãi, thì loài người sẽ hóa điên mất, nếu không chết đói về thuế mà nặng nề và sự khủng hoảng của nền kinh tế.

Khái Hưng

BÀ CHỦ NHÀ CỦA TÔI

TRUYỆN VUI của KHÁI - HƯNG

N NGÀY ấy tôi thuê nhà của một người đàn bà Pháp lai.

Hôm tôi đến xem nhà, anh Hồ người thuê trước tôi cau có phàn nàn :

— Khó chịu quá, tôi mới phải dọn đi. Không thể ở được :

Anh kể cho tôi nghe cái tình nết khả ố của « con mẹ béo », cái tên qui hóa mà anh hậm hực tức tối đặt cho bà chủ nhà. Nào những « nó » dỏm, nó sinh bà lớn, nó chỉ nê những người giàu sang.

Và anh kết luận :

— Đấy anh thuê nhà của nó đi anh sẽ biết.

Buổi chiều, tôi đến nhà bà chủ. Người bồi đưa tôi vào một phòng khách bài trí rất « sang trọng », nhưng chẳng có một tí gì là « tây ». Toàn đồ An-nam, nào chèo sứ, đôn sứ, nào tủ trắc, sập gụ, nào trường (thêu, hoành phi sơn son thiếp vàng, rực rỡ và rối cả mắt.

Tôi ngồi chờ độ mười phút thì nghe có tiếng giấy nện thỉnh thịch trên thang gác. Tôi mỉm cười nghĩ đến một tấm thân béo phục phịch.

Nhưng tôi hơi ngạc nhiên khi cánh cửa bên mở ra để lọt qua một người đàn bà Pháp.. tuổi trạc bốn mươi và « Pháp đặc » với cặp mắt xanh lơ, với cái mũi cao thẳng, với nước da trắng hồng. Kể béo thì người ấy cũng có béo, song không đến nỗi quá quất như tôi tưởng tượng theo lời giới thiệu hân học của anh Hồ. Bà ta vận bộ y phục trắng cắt tay và ngắn tới đầu gối, để lộ ra hai cánh tay và hai bắp chân tròn trĩnh, khiến người ta có cảm tưởng rằng bà ta béo hơn là thấy bà béo thực. Điều tôi nhận thấy ngay không phải là cái béo mà là cái trái ngược giữa người đàn bà Pháp và cái phòng khách An-nam, lối thối, bề bộn.

Bà chủ nhà ngả đầu chào tôi, rồi không chờ tôi ngỏ lời, nói ngay một thứ tiếng Pháp miền Nam, bảo tôi :

— Ông đến thuê nhà, phải không ? Sao ông biết cái nhà ấy tôi cho thuê mà ông đến hỏi ?

— Thưa bà, người đương thuê mách cho tôi biết.

Thế là bà chủ nhà vợ ngay lấy « cái con người không ra gì ấy » mà cầu xé, mà hành hạ, mà

nguyên rửa bằng một chuỗi tiếng bất nhã vừa Pháp vừa Nam Cứ nghe bà ta thì « lão ấy » tuy là con « quan lớn », tuy có ô-tô, có nhiều đồ đạc quý giá, nhưng rất « bần tiện » và nên phải coi chừng. Vì tháng nào cũng phải hỏi đến bốn, năm lượt mới thu được tiền nhà.

Rồi chẳng liên lạc gì, bà ta nhảy ngay sang chuyện nhà và khoe bằng tiếng An-nam với tôi

dây hẳn rồi sẽ xảy ra nhiều chuyện, tôi đoán thế.

Tôi vừa dọn nhà được hai hôm, thì bà chủ đến thăm. Thoạt tiên, bà vào thẳng nơi chứa xe và चुm mũi hỏi :

— Ông không có ô-tô ?

Tôi thành thực đáp :

— Không.

— Sao tôi nghe nói ông giàu lắm ?

Tôi chợt nhớ lời anh Hồ : « nó

— Vậy ông không có ô-tô ? Tôi cứ tưởng ông có ô-tô.

Tôi trả lời liền :

— Tôi sắp có.

— Phải, sống thời buổi này phải có ô-tô.. À, ông nhớ nhé, tiền nhà trả trước, và nhất định là mồng một.

Quả nhiên tháng sau, tám giờ sáng hôm mồng một, bà chủ đã cho người đẩy tờ thân lại thu tiền nhà, không phải năm mươi đồng như bà ta đã hứa miệng mà vẫn năm mươi nhăm đồng.

Tôi nghe theo lời người thu tiền, cứ trả, vì người này bảo cho tôi biết rằng « con mẹ ấy » nó không chịu để ai kỳ kèo nó hết, hãy trả sòng phẳng đã rồi tìm dịp đòi hạ giá sau.

Cách đấy ba tháng, bà chủ nhà lại đến thăm tôi, đến thăm không phải vì quen biết mà vì muốn xem tôi sống ra sao. Bà khen mãi tôi về cái vườn hoa khéo sửa sang và lại có dịp mặt sát người thuê trước ở hẳn như dân « Mèo » (bà vẫn chưa hết thù ghét anh Hồ). Nhưng bà bằng lòng tôi nhất khi vào nơi chứa xe bà trông thấy cái ô-tô kính sáng bóng. Bà trầm trồ hỏi :

— Ông mới sắm ô-tô ?

Tôi không ngần ngại, trả lời :

— Phải, tôi mới mua.

Kỳ thực, đó là xe của một người bạn để nhờ.

Ngay tháng sau, giấy biên-lai thu tiền nhà chỉ ghi có năm chục. Bà chủ đã y lời hứa hạ giá thuê khi « biết » tôi giàu sang.

Hắn có người nghĩ : « Biết người thuê giàu sang thì tăng chứ sao lại hạ tiền nhà ? » Tôi cũng nghĩ thế, và tôi vẫn không hiểu cái thái độ lạ lùng của một người đàn bà lạ lùng.

Nào chỉ có thế ! Trong luôn sáu tháng, tiền thuê còn tuân tự xuống nữa, bốn mươi tám, rồi bốn mươi nhăm đồng.

Nhưng một hôm, vì một chuyện xích mích nhỏ — tôi cũng không nhớ rõ nguyên do tự đâu — bà chủ nhà bỗng không từ tế với tôi nữa, và lại tăng đúng giá cho thuê như đã ghi trong giấy hợp đồng.

Sau hỏi ra mới biết bà ta đã điều tra ở sở cảnh sát và biết rằng tôi không có ô-tô, tôi không giàu sang như bà ta tưởng lầm.

KHÁI - HƯNG



rằng hôm trước « cụ cố » về chơi, bà ta phải thân ra chợ mua các thứ ầu. Bà ta kể cho nghe những đức tính của « cụ cố » của « cụ lớn tôi » với một giọng cảm động rất tức cười.

Tôi từ biệt người đàn bà, đem theo một cảm tưởng không vui. Tôi đã thuê xong nhà, nhưng từ

chỉ nê những người giàu sang ». Và tôi mỉm cười hỏi lại :

— Ai bảo bà rằng tôi giàu lắm ?

— Cái đó là việc riêng của tôi.

Trước khi cho thuê nhà chủ nhà phải biết rõ người muốn thuê chứ !

Tôi nghĩ thầm : « Có lẽ bà ta nhờ mặt thám điều tra về tài sản, nghề nghiệp mình chăng ? »

Đã có bán

50 MẪU Y PHỤC PHỤ NỮ
LEMIUR

ĐỜI NAY tổng phát hành

Một việc đáng chú ý :

Tất cả hương lý làng Phù-Dực (Thái-bình) đồng lòng già triển từ chức

Vì có gì ?

Có phải đề tài ý phản kháng một ông tri huyện lạm quyền không ?

Và có phải, như người ta đồn, viên tri huyện ấy đã làm nhục một người trong bọn hương lý ?

Hiện chúng tôi đang điều tra tường tận về sự quan trọng này. Bản báo phóng viên, ông Phạm Văn Bình đã về tận nơi phỏng vấn người làng Phù-Dực và sẽ trình bày với bạn đọc NGÀY NAY nhân quả một việc hiếm có dưới chế độ quan trường.

ĐÓN XEM TRONG « NGÀY NAY » SỐ SAU



- Chừng mấy năm thì có quả ấu được.

TIN VĂN..VĂN của LÊTA

Sự im lặng là vàng.

Câu khôn ngoan này ở đây lại có một ý nghĩa hơi khác. Vì sự im lặng là một cách rất qui ẩn... giấu được những cái tâm thường, ngộ nghệ, thờ thiên của trí khôn.

Một thí dụ: Người lịch sự kia xem tranh trong phòng triển lãm. Người ấy đứng ngắm một tác phẩm mỹ thuật có giá trị. Ngắm một cách trầm ngâm, chăm chỉ...

Một người yêu mỹ thuật đấy. Một nhà thẩm mỹ, và có lẽ một nhà phê bình sắc sảo nữa cũng nên.

Hắn có tất cả vẻ thâm thúy của một người thâm thúy.

Bỗng hắn nói lên mấy câu, để phát biểu ý kiến:

- Quái thực! hai trăm bạc một bức tranh cõi trường! Họa có tày nó mua... Mà vẽ nhem nhuộm chẳng rõ cái gì cả.

Tức khác giá trị của hẳn trệt với ngay xuống. Cái ý kiến mà hắn phát biểu lại bêu lộ một trí khôn hết sức ngộ nghệ.

Trong làng báo, làng văn, cũng

không hiếm người bị lời nói làm hại. Im đi thì ai biết đấy là đâu ?

Bỏ sự im lặng, bao nhiêu người đã cho ta biết rõ tài lực. Ông Từ Ngọc lộ một cái tài khờ khạo nhạt nhẽo; ông Lê Văn Trương âm ý thú thực rằng ông phụng sự một triết lý rẻ tiền; ông Vũ trọng Can diễn thuyết đề công bố mấy điều non đại về quan niệm văn chương, và gần đây, mỗi tuần, ông Lê-tràng-Kiều vẫn tha thiết phơi bày hết cả tư tưởng của ông: ba hay bốn ý nghĩ rất rộng và rất kêu (rất kêu vì rất rộng).

Nhưng ông Lê tràng Kiều là người khôn khéo. Ông khéo tìm cho những tư tưởng thiên cận của ông những giọng thâm thúy làm cho những cái tâm thường có vẻ quan trọng, và đem bức tranh vụng về đóng vào cái khung mạ vàng.

Cũng như hồi nào, ông làm cho cái thấp hóa cao.

Thí dụ cái trán của ông.

Cái trán ấy thấp bởi Trời sinh. Nhưng ông làm cho nó cao lên vì mấy nhát dao cạo hữu ý. LÊTA

Người viết báo



AO NAY người ta bàn luận nhiều về một tờ tuần báo kia, chỉ chuyên sống về cách dọa nạt người khác để sống tiền. Ngoài công việc hành động ở ngay Hà-nội - cũng đã có kết quả - báo đó lại phái người về đóng đô ở một tỉnh lỵ miền xuôi, để thực hành cái chính sách sống tiền. Người ta bảo rằng ở nguyên một tỉnh ấy, số tiền họ kiếm được có tới hơn hai ngàn. Người vài chục, kể năm ba trăm. Tại sao những người này lại chịu mất tiền một cách dễ dàng như vậy? Người thì muốn cho êm chuyện, người thì sợ tai tiếng lời thối. Có lẽ những người bị sống tiền đó toàn là người có những chuyện không hay cần phải giấu kín, và sự họ chịu rời tiền cũng là một việc bất đắc dĩ. Nhưng dù thế nào mặc lòng, cái việc dọa nạt sống tiền vẫn không mất được cái tinh cách bèn hạ và bần thủ của nó.

Các nhân viên của tờ báo kia làm tiền kẻ cũng đã lâu rồi, cho đến gần đây, một người chính trong bọn họ vì kinh địch với một họ có thể lực (bởi rất giàu), xuất nũa đã bị bắt hồ bốp. Và tên đó, cùng bà mẹ, đã phải đến lay sống người mà họ định sống tiền hai lay hẳn hoi, và ký giấy cam đoan từ giấy xin chữa.

Trước tờ báo này, chẳng đã có nhiều vụ sống tiền khác rồi sao? Vụ Dương trung Thực và Khương hữu Tài. Vụ Ng. văn X. (tôi quên mất tên) sống tiền ở Hải-phòng; ấy là kẻ những vụ đã bị hại lộ. Còn biết bao nhiêu những vụ ngầm nếm nũa, ví dụ như trong dịp đánh bạc ở chợ phiên Nghĩa-Dũng, một phóng viên tờ báo hàng ngày đã điềm nhiên đến lĩnh phần trăm bạc, đến công cho sự « im lặng » của nhà báo. Nhưng một ông phóng viên thứ hai cũng của tờ báo ấy, lại đến x n tiền không được, bèn về viết bài.

điềm BÃO

Ấy thế là tờ báo kia công kích chợ phiên một cách háng hái và đặc biệt.

Bao nhiêu, bao nhiêu nữa, mà chúng ta không biết. Đến nỗi sự sống tiền đối với nhiều người thường, đã hẳn như một công việc cốt yếu của nhà viết báo.

Tôi không bao giờ quên được, một hôm một người quen biết nĩa tôi lại giữa đường thủ thi bảo thãm:

- Này anh, sắp có tiền tiền rồi đấy...

- ? ...
- Con bé vừa mới đẻ xong, còn đỏ hỏn hỏn... Cứ đến dọa nó thế nào cũng được dám chục hạc. Cháu cháu lắm...

Khờ cho bác ấy! Hôm đó bác không hiểu tại sao tôi yên lặng dưng ra đi, và có lẽ bác không thấy tôi có nét mặt của người lợm giọng sắp buồn nôn ..

Có thể như thế được ư? Làng báo ai vào cũng được, không cần phải có bằng cấp hay thi cử gì. Đó là cái cao quý của làng báo, nhưng cũng là cái nguy hiểm nữa. Mà trong hiện tình làng báo của ta, cái nguy hiểm nhiều hơn. Điềm nhận xét đáng buồn này, chúng tôi phải can đảm nói ra. Vạch áo cho người xem lưng? Không, một sự thực không cần che đậy. Và một phần nguyên nhân có lẽ ở cái chế độ báo giới bây giờ, khiến cho những người tài giỏi không được xuất bản báo, cái quyền này phần nhiều những kẻ không xứng đáng hay được hưởng hơn. Khi chúng ta thấy những người không có chút tư cách gì làm chủ báo, chúng ta còn đợi lâu gì mới đoán được tư cách của các người làm công, và công việc của tờ báo nữa ? T. S.

30.000 chemisettes

Nhà dệt CU GIOANH hiện thời đã chế tạo hàng tháng tới số áo đó để bán buôn cho khắp các cửa hàng trong xứ.

Manufacture
CU GIOANH
70, RUE DES ÉVENTYLS,
HANOI - TÉL. 525

ĐI NGHỈ MẮT

CHỒNG - Năm nay mẹ định đi nghỉ mát Chapa, Tam-Đảo hay Đờ-son ?

VỢ - Năm nay em chả định đi đâu cả, ở nhà chỉ mua hộp PHẤN THUỐC SOA RÔM « CON GÀ » 0p.10 để chiều chiều khi tắm xong, ta soa cho ta, cho con ta, xem có trắng, có mát, có thom, có thích hơn đi không !!

CHỒNG - Phấn ấy mua ở đâu ?

VỢ - Ở các nhà đại-lý Rượu Chổi Hoa-kỳ và Phòng-Tịch Con Chim.

CHỒNG - Thế mua vài hộp đem đi thì mẹ đi chứ ?

VỢ - Còn nói gì nữa !!

1.000
cái mảnh trúc
« Oforêstor »
bán trong hai tháng

Gần khắp các thị trấn to ở
Đông-Pháp đều có mua buôn
vì dễ bán và có nhiều lãi.

Những đám cưới, đám thọ
mà mừng nhau bằng mảnh
trúc « Oforêstor » thật
là hợp thời và quý giá.

Mua buôn, mua lẻ,
đặt thừa theo ý muốn

VIỆT-HÓA
31, Sinh Từ — Hanoi
Ưu đãi gửi linh hóa giao ngân tiện lợi

Bón coi

Dưới mắt tôi

Phê bình văn học
Việt-Nam hiện tại
của
TRƯƠNG - CHÍNH

Giá 0\$50

Hỏi tại các hiệu sách lớn

Một địa chỉ các bà, các
cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo tằm
đã lâu năm, có nhiều kiểu áo
mới chế rất đẹp, làm bằng
laine bền màu.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân
thể.

GIÁ HẠ

TRĂNG NGÀN

TIỂU THUYẾT NGÀN của THẾ LỮ
(Tiếp theo)



MỘT điệu ngân bằng
phang kéo dài ở đoạn
đầu, dần dần nâng
cao lên để rồi dần
dần lại hạ xuống
thành những lời hát.

Câu hát là một câu tự tình quen
tai, vì bao giờ cũng được người
ta nhắc đến. Lời hát dịu ngọt và oán
trách, trong đó tình yêu nhau vì
vội cây cối và nước mưa nhuần.

Tuấn để ý đến giọng hát hơn đến
ý và lời. Anh nghe bằng cái tai chăm
chú của « nhà nghề » và thăm phê
bình những chỗ lời khéo đưa đây.

Anh cũng lựa cho giọng mình hòa
theo giọng hát, bỗng câu đáp lại bắt
đầu ngân trong một đám người
cách đó không xa. Tuấn ngảnh nhìn.
Anh hết sức chăm chú nhìn. Anh
phảng phất có cái ý mong tìm thấy
Thầy trong đó.

Câu đáp chưa hát dứt, Tuấn đã
nắm lấy Cang như người hoảng sợ.

— Gì thế, thầy ký ?

Tuấn chưa đáp vội, anh đợi cho
tiếng hát dứt hẳn.

— Thầy ký, gì thế ?
Anh hồi hộp trả lời :
— Thay ! Có lẽ Thầy đây rồi... Ồ !

Rồi Tuấn thong thả đi lại gần bọn
con gái thỏ.

Bọn này họp lại bên đường đất nhỏ
men bờ ruộng. Bốn, năm người ngồi
thành hàng trên một khúc cây lớn
người ta đẵn về đơi xẻ làm ván và
lúc đó đặt nằm rập vào cạnh một
khóm trúc lưa thưa. Hai, ba người
nửa ngả nón ngồi hẳn dưới đất.
Dưới ánh trăng lặng lẽ, màu khăn
áo họ là những bóng lam tối trong
đó điểm những mảnh sáng chói
của màu yếm trắng, những ánh
bạc của đồ trang sức và thứ màu
dịu mềm êm mát của những khuôn
mặt và những bàn tay. Tuấn gần
tới nơi thì chậm bước lại. Một
người trong bọn nghiêng đầu trên
vai người ngồi cạnh đang thần thờ
liếc nhìn lên vành trăng treo lơ
lửng. Những người khác ngồi
thẳng, vẻ thần nhiên bình tĩnh và
hình như đang nhớ lại những
giọng điệu đã mất trong khúc hát
vừa rồi.

Họ thấy Tuấn đến gần không ai
ngạc nhiên hoặc tỏ vẻ bối rối.
Thoạt tiên anh hơi lấy làm lạ,
nhưng sau chợt hiểu : họ coi anh

cũng như mọi người đàn ông thỏ
thương. Bộ y phục sơn dã anh
mặc trên mình quả nhiên đã tránh
cho anh những điều nghi kỵ.

Tuấn đứng lại cách họ năm, sáu
bước, lòng hồi hộp, nhưng anh chăm
chỉ giữ dáng điệu tự nhiên. Anh
ngoảnh lại thì thấy Cang theo sau
cũng vừa tới nơi. Hai người rủ
nhau ngồi lên mép đường, như để
chờ dịp bắt chuyện với họ.

Một vài tiếng cười nhỏ trong bọn
con gái : họ vừa si sảo bình phẩm
và như chế riễu anh. Tuấn cũng
khẽ cười và bắt đầu thấy vững tâm
hơn trước. Tuấn đang tìm một câu
nói cho hợp lúc thì những tiếng
ngân dài lại vừa nổi và đưa lại từ
phía cầu : bọn đàn ông đã tìm được
câu hát đáp. Hai tiếng gọi khẽ :

— Thầy ký...
Người bạn thỏ của anh thần mặt
ngồi áp ngực sau vai Tuấn và ghé
miệng tận tai anh :
— Thầy ký... Thầy ký tìm thấy
chưa ?...
Tuấn chỉ mỉm cười. Anh giữ
tay Cang ra hiệu cho hẳn im
đương to mắt nhìn anh trước
mặt, nhưng anh vẫn lặng thinh.

thấy một thứ vai thú khác thường được giữ riêng cho mình cái sung sướng anh vừa gặp...

Tuấn đã « tìm thấy » !
Tuấn đã nhận thấy trong những hình bóng như hiện hiện dưới trăng kia - nhận bằng đôi mắt chăm chỉ của người tìm tòi cũng như bằng cả giác quan của tâm hồn mong mỏi. Anh đã nhận thấy một tấm thân, một khổ người, một khuôn mặt mà anh quyết không thể nào lăm lăm được. Anh đã « thấy đang ở gần Thay ».

Thoạt nhìn, người thiếu nữ không có vẻ gì khác thường giữa đám bạn gái. Nhưng cái khác thường đó chỉ có Tuấn phân biệt được. Thay ngồi thẳng thân, hai tay đặt nhẹ nhàng lên một đùi. Mặt có ta vui tươi lặng lẽ; mắt nhìn lững; tai nghe ngóng; miệng thoảng mỉm cười hơi nhích một khúc cười thoáng qua.

Tuấn tưởng lại cái cảnh tượng anh bắt chợt trước đó nửa giờ bên bờ suối. (Anh thấy mới độ nửa giờ mà hình như đã qua một khoảng thời gian lớn, và người thiếu nữ cũng bình như không còn nhớ gì...)

Tuấn chợt để tâm đến những ý tưởng của mình. Anh ngạc nhiên thấy sao mình có thể nghĩ được vãn vãn đến thế Tình cảm của anh, kể từ lúc ở nhà ra đi, như đắm đuối vào một nơi sương gió mơ màng. Tuấn bật cười thầm. Anh tự bảo: - Mình thức mà như sống trong giấc mộng.

Anh thử một hơi mạnh mẽ, ngớt ngay lại, cứ chỉ sốt sắng như ruộng đất thứ khói mây mộng mị chôn vùi còn bám quanh mình.

Càng tưởng anh không muốn ngồi nữa. Hẳn bản:

- Về thôi nhé.

Anh khẽ hỏi:

- Cái gì? Về à? Không...

Và lúc đó sự như tỉnh ra, Tuấn mới biết rằng trên kia, từ phía bạn đàn ông trên cầu, những câu hát điệu dài vẫn chập chờn đưa lại từng tiếng bản thờ và nấn nỉ. (1)

Những câu đó anh không những hiểu thấu nghĩa, Tuấn lại đã thuộc lòng.

Qua sông nước chảy đều đều Một con thuyền nhỏ buông chèo cho xuôi.

Không duyên như chiếc thuyền chôi. Bạn ơi sao chẳng kết đôi vợ chồng?

Tuấn lựa giọng khe khẽ họa theo cả câu sau cùng.

Điệu hát nào nùng, cùng với nỗi nhớ tiếc than vãn mơ hồ ngụ trong những lời vi von mọt mạc khiến cho Tuấn thấy lòng thêm lá lướt.

Anh ngừng lại để đợi.

Anh trắng như thêm rạng rỡ. Gió phe phẩy thổi, đưa lại sự dịu ngọt vỗ về. Tuấn nhìn người con gái bằng con mắt âu yếm nồng nàn. Tất cả thứ tình lãng mạn đang dạt và dễ dàng đều làm rung động tâm

hồn hoa mỹ của anh. Con người vãn minh trong Tuấn bây giờ được hưởng những giây phút trong trẻo đơn sơ nhất trong đời linh cảm.

Tuấn bỗng thấy khắp người gợn lên. Trái tim se lại.

Những điệu ngân vừa lên tiếng, như những vang âm còn sót lại của khúc hát vừa qua.

Rồi liền đó, ngay từ chỗ Thay ngồi những câu ai oán tự tình lại tiếp:

Ngồi trông trăng sáng mộng mênh Ban ơi, biết ngộ tâm tình cùng ai?

Nghĩa duyên mây gió ngậm ngùi. Con chim bay lượn bầu trời sương sa

Tuấn cảm động sung sướng. Tâm hồn anh như mở ra trước một luồng gió sáng đẹp. Mà luồng gió ấy bình như đưa lại bởi những lời chiêu gọi của cái miệng xinh xắn kia. Tuấn mỉm cười tự nghĩ: « Cái miệng xinh xắn của người thiếu nữ có cái tên cũng xinh xắn: là Thay. »

Thay hơi ngược đầu lên. Khuôn mặt tràn gọi anh trắng, như phòng lại đúng cái khuôn mặt rõ ràng mà lần đầu tiên anh được thấy bên bờ suối.

Thay như quên hẳn mình trong lúc cô ta hát.

Nghĩa duyên mây gió ngậm ngùi, Con chim bay lượn bầu trời sương sa.

Tiếng kêu theo gió xa đưa Tiếng kêu theo gió bây giờ còn vang

Càng hát, giọng càng thêm dồi, Thay lấy vạt áo đưa lên mấp khe lau và như quên buong xuống. Cô đưa ngực lên đón thêm hơi thổi.

Khúc hát ngừng lại một chút rồi lại nổi theo:

Duyên đây, bạn hỏi có thương Dừng chân xin chờ đợi vãng lìa xa.

Tuấn không nghe hết đoạn sau, anh kéo tay Cang gọi trong một hơi thở:

- Cang à.

- Hả?

Anh thấy hơi hộp quá, ngậm miệng lại cho xuôi ngào nghẹn.

- Cang này!

- Hả, cái gì?

- Tôi... lượn nhé...

Anh vội giữ người bạn lại, vì hẳn chực nói to. Anh tiếp:

- Tôi lượn... nhưng anh nâng giọng cho tôi, nghe không... Đây rồi... Họ hát xong rồi... Cần thận đấy nhé.

Hai câu đoạn sau đã rút. Bạn đàn ông Thổ phía cầu chưa ai lên tiếng đáp và Tuấn chắc họ tìm được câu đáp cũng còn lâu. Anh nắm chặt lấy tay Cang và nhẹ nhàng ngân lên mấy nhịp. Tuấn thấy đúng giọng và được những cái gạt đầu của Cang khuyến khích, liền nâng cao hẳn mấy tiếng đầu:

- ... Nghĩa... duyên... tâm... Vãn vãng tương tư than xuôi lăm...

Giọng anh âm và trầm. Hơi ngân dẻo và đôi dào lượn được rất đúng cái điệu bình lặng đập đờn và mòng mênh ảo não. Tuấn đã có công tập được thứ tiếng vang dài theo gió anh nhận thấy trong tiếng hát lượn và đã nhiều lần được những người

Thổ hát giỏi thành thực ngợi khen.

Lần này là lần đầu tiên anh đánh bạo hát với bạn con gái. Vừa hồi hộp vừa phấn khởi, Tuấn mỗi lúc một nâng cao giọng khiến cho câu hát rung động lên một điệu bất ngờ.

Nhớ nhau than gió than mây. Nhớ nhau dang dăng những ngày mênh mang...

Trong lúc nghe tiếng mình, Tuấn biết rằng bạn con gái đang lắng tai nghe. Một vài cử chỉ khẽ động trong những hình im lặng ngồi kia có những ý nghĩa riêng đến vượt ve lòng tự ái của Tuấn. Anh khoan thai đưa những lời ả ái trong một điệu êm dịu hơn, vừa ngọt ngào vừa thắm thía:

Nhớ thương trông đám mây vãng Hát lên bài hát nhịp nhàng mà nghe

Nào nùng tiếng gió đêm khuya Vãn vãn nương vãn đi về cùng ai.

Tuấn hiểu rằng câu hát của anh chọn lọc hơn và thiết tha hơn. Tình cảm của tâm hồn lại giúp thêm sự nào nùng cho giọng điệu. Anh đổi đi một vài chữ cho hợp lúc, và sau cùng, bừng khởi thêm phong phú, anh phồng theo câu sáo để đặt lại những tiếng tự tình. Hồn thơ thức dậy trong lòng âu yếm dề mê và chứa đầy trăng gió.

Trăng cao, cao ngất trời xanh Quên sầu đi nói chuyện tình duyên lạ

Hát lên, cho tiếng cao đưa, Cho lòng anh luyến luyến lơ trong

sương

Đó là những lời thử thách mới mẻ tuy vãn hoa. Tuấn đưa mắt nhìn. Anh thấy rõ ảnh hưởng thứ văn chương la tai này trên vẻ im lặng say sưa của bạn con gái thờ.

Anh đợi một lúc ngắn, đưa hai tay ra phía sau lưng, ngực ngửa lên trời, hai mắt lại chăm chăm theo đám mây qua, rồi như người than thở với mặt trăng, anh nhắc lại những ý trên trong những câu hát khác:

Gió đưa đưa mãi bên nương Ban ơi, anh chỉ những thương cùng

sầu,

Đợi chờ nào thấy ai đâu Chán trời trăng đã ngã đầu non tày...

Tuấn thoáng mỉm cười. Những tiếng thúc giục trong bạn thiếu nữ, Tuấn không nghe rõ nhưng cũng đoán ra:

- Thay! Hát đi thôi...

- Ủ Thay hát lên đi...

- Phải! Không!

- Ô! sao lại không?

- Sao Ché không hát?

- Thay hát giỏi hơn...

Tuấn đoán thấy cả sự bối rối của Thay, và sự bối rối đó có thể là một phần thưởng không thưởng cho một chàng con trai tốt giọng.

Những tiếng si sáo bỗng im bật. Tuấn hiểu ý. Anh đợi, và đợi không lâu. Giọng ngâm vừa cất anh cũng nhận được ngay và nhận thấy cả những hơi nhỏ và run run của lòng cảm động.

(Còn nữa)

Thế Lữ

Tại sao uống thuốc hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rũi có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng. Trong Nam, thuốc ho, điều kinh của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUÁN Cholon bảo chế được tin dụng nhiều là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau lẹ, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc PHỤC HUNG.

Bảo phế lung được

Trị các bệnh ho mới phát, ho khàn, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thài ho, đờm rãi ho sản hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bà vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ớn lạnh, sốt xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p00.

Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hay trôi sụt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều, khi ít. Tử cung sưng, có mủ. Đau trắng dạ dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thất lưng. Uống trong 1 hộp bạch-giễn-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau có thai. Giá mỗi hộp 1p00

Cổ tình ich-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mộng tinh, Huyết tinh. Các chứng hồi hộp, choáng váng, đầu xây xẩm, hết liền trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết đau mỗi các khớp xương, không còn đau lưng, lòng thấy bằng bái, làm việc phấn chấn hơn lên, không biết mệt, hết mơ mộng. Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc Cổ-tình-ich-tho là ở chỗ bệnh không trở lại.

Giá mỗi hộp 1p00 (Gửi Contre Remboursement) Tổng phát hành phía Bắc: VẠN HÓA 8, Rue des Cantonnais - Hanoi Tổng phát hành phía Nam: VÕ - ĐÌNH - DẪN 323, Rue des Marins - Cholon

Quyền lợi của NGƯỜI THUÊ NHÀ

MỘT điều ai cũng nhận thấy; đâu đâu cũng ta thán về sự sinh hoạt đắt đỏ... Những viên chức lương ít, những người thợ, những người làm công, những nhà tiểu công nghệ, đều lo lắng không biết đến cuối tháng sẽ xoay sở thế nào cho số chi thu nhỏ nhỏ của mình khỏi chênh lệch. Gạo, củi, đồ ăn, thức đưng, giá đồ vật nào cũng tăng lên hết thảy.

Nhưng mỗi lo hơn cả là tăng tiền thuê nhà. Tăng một cách bất ngờ, một cách vô lý. Bốn mươi, năm mươi phần trăm là thường lệ. Một số tiền tiêu thêm hàng tháng cần phải có, mà tiền lương, số thu chỉ có hạn. Biết làm thế nào? Một cái nguy cơ không ngờ, khiến họ buồn nản, không biết kêu cứu vào đâu.

Nguyên nhân! Có lẽ vì người Tàu sang tránh nạn quá đông, và có bọn trung gian trục lợi đã làm cho nhiều chủ nhà ngã lòng, quên cả pháp luật, quên cả công lý, tìm hết cách đuổi người thuê nhà đi để mong cho thuê một giá đắt hơn.

Còn người đi thuê, phần đông, có lẽ hầu hết không hiểu quyền lợi mình ở đâu cả. Người mình xưa nay vẫn vậy, coi tình trọng hơn lý. Họ đi thuê nhà, định giá xong là tưởng đủ rồi, không có sự gì lời thôi có thể xảy ra được nữa. Nếu gặp người chủ nhà tốt, thì có lẽ thế thật, nhưng nếu gặp người không tốt, là họ bị thiệt thòi mọi đường. Thật khác hẳn người Pháp, họ rành rẽ, cận kề lúc thuê nhà để tránh trước những sự bất trắc về sau.

Tôi tưởng ta nên bắt chước người Pháp. Nghĩa là ta phải biết rõ quyền lợi của ta, bênh vực cho quyền lợi ấy ngay từ lúc đầu để có thể đối phó với thời cục những lúc bất ngờ. Còn lĩnh, thì ta tạm gác một bên, để ta dùng vào chỗ đáng dùng hơn.

Vậy quyền lợi của người thuê nhà là những gì? Muốn trả lời câu hỏi ấy, ta cần biết rõ luật về hợp đồng thuê nhà, — (luật hộ Annam đối với người thuộc quyền thẩm phán các tòa Nam-án, còn luật hộ Pháp đối với những người sinh đẻ ở Nam-kỳ hay các nhượng địa Hanoi, Haiphong, Tourane.)

Nhưng đem hai quyền luật ấy ra so sánh, thì ta nhận thấy về đại cương, những điều lệ về hợp đồng thuê nhà của hai bộ luật giống nhau lắm. Điều ấy không lấy gì làm lạ, vì luật hộ

Annam thường hay phỏng theo luật bộ Pháp.

Đầu là luật Pháp hay luật Nam, hễ hai bên chủ nhà và người thuê nhà thỏa thuận, là hợp đồng thuê nhà thành lập, có giấy giao kèo hay không có giấy cũng được.

Người chủ nhà lẽ tự nhiên là phải giao nhà cho người thuê, nhưng nhà lúc ấy phải sạch sẽ, tinh tươm, nghĩa là phải thế nào cho người thuê chỉ còn việc đến ở, không phải chữa chạy gì. Lúc đó, người Pháp thường hay làm một tờ biên bản nhỏ, chủ và người thuê nhà cùng ký, trong đó tả rõ tình trạng cái nhà cho thuê. Tờ biên bản này, người đi thuê cần phải bắt làm ngay, vì nếu không làm, ngộ nhỡ nhà cửa không quét vôi hay kính vỡ năm, bảy chiếc, thì đến lúc trả nhà, chủ có thể bắt mình thay kính mới và quét vôi được. Là vì nếu không có gì làm bằng, thì là mình nhận nhà tươm tất, lạnh lặn, phải trả lại nhà cũng tươm tất, lạnh lặn.

Thế rồi bắt đầu từ lúc người thuê nhà đến ở, người ấy có quyền dùng cái nhà mình thuê không ai được đến quấy nhiễu. Nếu trong hợp đồng thuê nhà không cấm đoán, thì người thuê nhà có thể nhượng lại hay cho thuê lại được. Những việc sửa chữa gọi là lật vạt, như thay cửa kính hay gạch lát phòng bị vỡ thì mình phải chịu lấy. Còn những việc sửa chữa lớn thì chủ nhà phải làm.

Ngoài ra, người thuê nhà không được lạm dụng quyền của mình và phải trả tiền thuê nhà cho đúng kỳ hạn.

Số tiền thuê nhà thì ngày thường hai bên phải thỏa thuận với nhau. Nghĩa là nếu hết hạn thuê, chủ nhà có thể xin tăng tiền nhà lên hay người đi thuê có thể yêu cầu hạ giá xuống. Nhưng năm 1935, nước Pháp nhân hạ giá đồng franc và không muốn có sự sinh hoạt đắt đỏ, có ra một đạo luật hạ giá tiền nhà xuống 10% và phạt tội những người nào không tuân lệnh. Nhân đây, chính phủ Pháp có ra hai đạo chỉ dụ ngày 8-8-35 và 30-10-35 phỏng theo đạo luật kia mà bắt buộc các chủ nhà ở thuộc địa và các nước bảo hộ phải hạ giá nhà xuống 10% và phạt tội những chủ nhà không tuân lệnh hay tăng tiền nhà theo điều 419 luật hình.

Cũng vì áp dụng đạo chỉ dụ 30-10-35 nên tòa án đệ nhất cấp ở Hà-nội ngày 23-6-38 có phạt

bà Bùi thị Phấn, một chủ nhà tăng tiền thuê, 500 quan tiền phạt và 1p.00 bồi thường cho ông Nghiêm văn Can, người thuê nhà bị thiệt. Nhưng bà Phấn chống án, và tòa Thượng thẩm đã tha bổng cho bà, lấy cớ rằng đạo chỉ dụ ấy có lẽ chỉ áp dụng vào những hợp đồng hiện có ngày chỉ dụ tuyên bố, còn những hợp đồng sau ngày ấy thì hai bên chủ và người thuê vẫn có quyền tự do định đoạt với nhau cho thỏa hợp. Là vì, theo bản án ấy của tòa Thượng thẩm, chỉ dụ kia có lên can đến một chương trình chung của chính phủ Pháp, nhưng chương trình ấy đến nay không hợp với sự tiến hóa về mặt kinh tế nữa.

Tuy nhiên, ông chương lý còn chống án sang Pháp, và hiện giờ người ta vẫn còn đợi xem vụ án kia kết liễu ra làm sao, bà Phấn sẽ bị kết án hay được tha, và chủ nhà có quyền tăng tiền thuê lên hay không. Duy có một điều ta hơi lấy làm lạ, là nếu chỉ dụ kia không hợp thời nữa như tòa Thượng-thẩm Hanoi đã nói, thì sao chính phủ cứ để nó đấy mãi làm gì cho thêm chuyện! Có lẽ đó chỉ là ý kiến riêng của mấy ông cố vấn ngồi xử vụ ấy, vì nếu hỏi ý kiến của các người không có nhà đi ở thuê, nghĩa là một số đông, thì hết thảy sẽ trả lời rằng chỉ dụ ấy hợp thời hết chỗ nói.

Đầu sao, một chủ nhà muốn đuổi một người thuê nhà mình, không phải chỉ nói miệng một câu là đủ. Nếu có giấy giao kèo, thì hết hạn đã định, ắt ai nấy đều được tự do. Nhưng nếu không có giấy, thì phải báo trước, hoặc bằng thư bảo đảm, hoặc bằng giấy của mõ tòa. Hạn báo trước không định trong luật, cho nên tùy nơi dài hay ngắn. Ở đây, thì thường định là một tháng, nếu là nhà ở, và ba tháng, nếu là cửa hàng hay nhà dùng vào việc kỹ nghệ. Nhưng ta phải nhớ rằng trong một hay ba tháng ấy, không kể tháng viết thư. Thí dụ như thư viết mồng năm tháng Juin thì phải hết Juillet (1 tháng) hay hết Septembre (3 tháng) người thuê mới phải dọn đi. Hết hạn báo trước rồi, người thuê nhà có thể tự ý dọn đi; nếu không, chủ nhà cần phải đem việc ra trước tòa, nếu tòa án cho phép thì chủ mới có thể mượn mõ tòa vứt đồ đạc của người thuê ra ngoài phố được. Ở Hanoi, tùy theo giá nhà nhiều ít, việc phải đem ra trước tòa án hòa giải hay đem ra trước ông chánh án tòa đệ nhất cấp.

Đại cương quyền lợi của người thuê nhà là thế, ai không có nhà cần phải bảo vệ lấy mình. Và hơn nữa, nếu các người đi thuê biết đoàn kết nhau lại thành hội, thành đoàn để nghiên cứu lệ luật, để tìm mọi cách bênh vực nhau, thì chắc là chủ nhà không còn có thể thi nhau mà tăng tiền nhà lên một cách đáng sợ như bây giờ.

Hoàng Đạo

TÀN NHANG KHÔI HÂN

Bôi thì nghiêm ngay tại Mỹ-viên trong 5 phút thấy biến hân lột đen. Làn mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. Giá 2p, 3p, 5p, một hộp.

DA TRẮNG MỊN TƯƠI ĐẸP MÃI 2p, 3p, một hộp

Đã xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Nhờ dùng phải phần kem xấu cũng không hại da nữa. Tóc dài, ruộm tóc đẹp, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chứng cá (khô hân không có vết thâm, không phát lại), nổi sần nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp. Thuốc làm massage (soa nắn). Tóc mọc, giảm má, sọc, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, cổ vù (tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, hạt cơm, rãnh trắng, nẻ da, hơi sần 0p 50 1p.00 một hộp. Trị da dãn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p.00, một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại, tươi da xanh tóc (uống) 2p, 3p, một hộp. Díp, sáo, kéo, Massosein 20p, mặt nạ cao su. Máy uốn lông mi 0p.90. Máy gỡ bút chì. Rất đủ đồ sửa sắc.

QUÀ BIỂU (nếu mua từ 3p00 trở lên)

Biểu một hộp nước hoa, kem, phấn chi, son hay brillantine: Ogster (Con hên), Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvelia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Garlier, L'Oréal, Bourjois, Email - diamant, Lux - Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Epiloplaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger, v... v...

MY VIEN AMY — FONDÉE EN 1936 — 26, HÀNG THAN — HANOI



TÌNH HÌNH SINH HOẠT HIỆN THỜI



Cải mược thuốc sinh hoạt hiện giờ, ở Hanoi và các tỉnh, rất là cao. Những thức cần dùng nhất đã tăng giá một cách quá đáng, từ 30% đến 80%, có khi ngoài 100%. Bảng dưới đây so sánh giá các vật phẩm trong ba tháng đầu 1938 và ba tháng đầu 1939. (Mà rồi còn tăng nữa).

Tính trung bình trong 3 tháng đầu

1938		1939		1938		1939	
1	Gạo	14\$00, 11.30	1 tạ	1	11\$00, 11.40	1	1\$90
2	Thịt lợn	0.70	1 cân tây	2	0.90	18	0.16
3	Thịt bò	1.00	—	3	1.20	19	0.55
4	Gà	0.50	1 con	4	1.20	20	0.015
5	Vịt	0.30	—	5	0.30	21	0.06
6	Cá	0.35	1 cân tây	6	0.50	22	0.45
7	Tôm he	0.09	1 sóc 5 con	7	0.15	23	0.50
8	Bận phụ	0.065	1 chực bia	8	0.10	24	0.08
9	Trứng gà	0.23	1 tá	9	0.30	25	7.50
10	Trứng vịt	0.22	—	10	0.30	26	0.30, 0.45
11	Mỡ	0.55	1 cân tây	11	0.60	27	15.00 và
12	Miến	0.80	—	12	0.90	28	30.00
13	Khoai tây	0.08	—	13	0.15	29	0, 176
14	Rượu ta	0.29	1 lít	14	0.34	30	4.00
15	Đường	0.29	1 cân ta (60grs)	15	0.32	31	1.20
16	Chè hạt	0.27	1 cân tây	16	0.40	3	3.00
17	Xa phòng rịt	1\$00	5 cân tây	17	17.00 (1 nhà thuê)		
18	Xa phòng thơm	0.12	1 miếng (cadam)	18	0.163	1 kw	
19	Thuốc lã	0.47	1 bánh	19	3.00	com nuôi 1 người	
20	Riêm	0.01	1 bao	20	0.80	—	
21	Thuốc lá	0.05	1 bao	21	2.50	—	
22	Sữa Nestlé	0.34	1 hộp	22			
23	Thuốc bắc	0.35	1 thang	23			
24	Xe tay	0.06	1 cước	24			
25	Giấy tây	6.00	1 đôi	25			
26	Vải	0.15, 0.30	1 thước	26			
27	Nhà cửa	8.50	và	27			
28	Điện	0.163	1 kw	28			
29	Vá em	3.00	com nuôi 1 người	29			
30	Xen, nhỏ	0.80	—	30			
31	Bếp	2.50	—	31			

Riêng có rau muống, món ăn duy nhất của dân nghèo :
 1938 : 1 xu ba mở to
 1939 : 1 xu một mở nhỏ.

(1) Gạo năm nay tuy rẻ hơn một chút, nhưng chiếm bảy giờ bát đầu kem.

Bảng chi tiêu của một viên chức nhà nước, của một người thợ, và của một người buôn bán nhỏ (đàn bà)

Về bảng chi tiêu của một viên chức nhà nước, chúng tôi cố ý chọn một người có lương cao (số thu được hàng tháng 119đ.76), để chứng tỏ rằng, tuy có số lương ấy, viên chức kia vẫn phải sống trong thiếu thốn, dầu đã tận tiền hết sức. Còn kê chi đến sự sống của một người thợ và một người buôn bán nhỏ. (Cải bảng dưới đây chỉ rõ quỹ thi tiêu của một viên chức hiện giờ làm ở Hà-nội.)
 Bảng thống kê về sự chi thu của một viên thư ký hạng ba có 5 con, có đặc tính cần kiệm hết sức.

Thu trong một tháng					
1939 — Lương tháng	Lương tháng lĩnh được sau khi đã trừ đi 4p.74 tiền để dành phải nộp cho sở bưu hồng	Phụ cấp đất đồ	Lương vợ	Lương 5 con	Cộng
79p.00	74p.26	42p.00	6p.00	5p.50 x 5 = 27p.50	119p.76
Chi « vật ruột » trong một tháng					
1939 — Tiền nhà	Gạo	Chợ búa	Củ, mắm, muối	Quà sòng	Tiền sách vở
30p.00	10p.	15p.	5p.00	10p.	6p.00
					Thợ giặt
					2p.50
					Cộng
May mặc	Thuốc men	Vệ sinh và Điện	Thuế	Công dây tơ	120p.78
4p.00	12p.00	2p.75	1p.33	bếp : 3p.00 con sen : 1p.20 vũ em : 4p.00	
				Lặt vặt :	
				đóng góp việc làng, xe pháo, diêm thuốc, đãi khách, báo, chí, tiền học cho con, tiền túi người cha, v.v. (tính rất hà tiện = 14p.00)	
				Thiếu mỗi tháng : 120.78 — 119.76 = 01p.02	

Cải gia đình trên đây đã và đang sống một cách lượm lượm cơ quặp. Tôi đã thấy họ ăn vạ xèo xoàng quá. Họ đã quen không đánh răng bằng thuốc. Họ đã quen không rửa mặt bằng xà phòng thơm. Làm việc thiện đối với họ là một cử chỉ đại dột mắt tiền toi. Một năm một lần họ đi xem chiếu bóng « thí » ngoài bãi cát, và trong ba tháng hè, trừ những đêm mưa gió, họ « đi nằm mát » ở bờ hồ tây. Những trẻ nhà đó đã nhìn một hàng quà một cách thèm thuồng. Bỏ mẹ chúng đang đón một thư trong lai từ tựa như bệnh lao mòn. Họ vẫn vít thương yêu nhau, trong thiếu thốn, và không ganh tị, kêu ca gì. Nhưng, sau khi đã nộp tiền nhà, đóng thuế, sau khi đã chạy méo mặt để lo một bữa cỗ đồ, người mẹ ôm chấp lấy con, buồn rầu tìm một ai. Trong khi người bố nằm thẳng cẳng trên sập hay là máng con om xòm.

(Xem tiếp trang 21)

T. L.



TRÔNG CÌM

NGƯỜI là con cháu GIỐNG KHỈ?

Người ta đã tìm thấy cái giấy liên lạc người với khỉ

(Tiếp theo và hết)

Bộ xương Pithécantrophe và bộ xương Sinanthrope



HÌ ĐÂY, cái vòng giấy xích thiếu kia đã tìm thấy. — lời nhà bác học Marcelin Boule, giám đốc Viện cổ-sinh-vật học ở Paris, mới tuyên bố gần đây. Đó không phải là một điều người ta cho rằng có thể nữa, nhưng chính

người ta đã tìm được nhiều tài liệu cốt yếu khiến ngày nay có thể phá tan hết những sự hồ nghi của chúng ta, và không phải nói ngoa, đánh đổ biết bao nhiêu lý thuyết trong khoa học và triết lý. Năm 1929, trong làng Choukoutien ở gần Pékin, bác sĩ Pei đào được một cái xương sọ còn nguyên lành, trông giống như bộ xương pithécantrophe. Ở giữa hàng nghìn vạn xương của các sinh vật thời cổ, người ta



Từ trái sang phải: sọ một con khỉ lớn, sọ người sinanthrope và sọ một người Tàu thời nay. Ngắm kỹ lần lượt từng cái sọ, ta sẽ nhận ra rằng xương trán cao dần mãi lên, cảm hiện hình dần và xương dõ ở trên mắt mắt đi.

là sự thực ».

Nhà thông thái nói tiếp : « Các ông không còn không rõ rằng, năm 1891, nhà y-sĩ Hòa Lan Dubois đã tìm thấy ở Java, trong cuối lớp đất về thời kỳ thứ ba — [Quá đất lập thành trong bốn thời kỳ. Cuối thời kỳ thứ ba (époque tertiaire) sang đầu thời kỳ thứ tư (époque quaternaire) thì người xuất hiện] — ít nhiều xương mà trong số có một cái xương sọ. Với những cái xương tàn ấy, ông đã chấp lại được bộ xương sọ pithécantrophe là xương một sinh vật mà người ta cho rằng ở vào khoảng giữa khỉ và người. Khi ấy có mấy nhà cổ-học đã ca khúc khải hoàn, tưởng rằng đã nắm được cái vòng giấy xích tìm kiếm từ bao nhiêu lâu. Nhưng phải thú nhận rằng tài liệu không đủ. Trong cái hồ ngăn giữa khỉ và người, việc tìm lời của ông Dubois chỉ dọi vào được một tia sáng lơ mờ, nên người ta còn phải dè dặt lắm.

Chính là ở Tàu, từ năm 1929, mà

thấy năm cái xương sọ hầy còn tốt, tám cái xương hàm dưới, vài mảnh xương đùi và xương cánh tay tất cả những xương còn lại của chừng ba chục người mà người ta gọi là người sinanthrope. Cái xương sọ người Sinanthrope thấp lằm; phía trên mặt, xương dõ cao lên như một thứ mái hiên dè che mắt; nói tóm lại, toàn thể bộ xương sọ trông giống xương sọ khỉ lắm; duy chỉ có cái xương hàm và khớp xương hàm là có tính cách người. Khối óc cũng một trọng lượng như khối óc người Pithécantrophe, và ở quãng giữa những khối óc của loài khỉ thông minh hơn hết và khối óc của giống người ở Neanderthal. Xét xương hàm và răng thì nhận ra đó là một sinh vật gần người hơn hết thấy các giống khỉ mà chúng ta biết (những bộ xương khỉ hay khỉ sống), nhưng cách kết tạo chưa hẳn giống người, cổ nhiên là kém giống người hơn đối với bộ xương ở Neanderthal.

Nhưng đây là một sự lạ: chung

quanh những xương sọ ấy, người ta không tìm thấy các xương khác (xương tay, chân, v.v.), thành thử chúng ta không thể biết rõ về thân thể người Sinanthrope. Nhưng người ta cũng đủ biết để nhận rằng Sinanthrope và Pithécantrophe là hai đại diện của cùng một giống người.

Ta phải nhận rằng không còn một điều gì có thể hồ nghi nữa: Pithécantropes hay Sinanthropes đều là những sinh vật ở giữa khoảng loài khỉ giống người và người thực. Một điều đáng chú ý hơn nữa là người ta cũng thấy ở Choukoutien những đồ dùng bằng đá và những vết tích bấp nước tỏ ra thời ấy có dùng lửa.

Lẽ tất nhiên là nếu giống Sinanthrope đã biết làm những đồ dùng bằng đá và dùng lửa thì đích thị là giống người rồi. Nhưng có gì làm hăng có không? Những xương Sinanthrope tìm được ở trên chỉ là những xương sọ, vậy chắc không phải xương ấy đã có ở đây theo lẽ tự nhiên, nhưng là do những người « đi săn » mang lại; họ đã lấy thủ cấp về làm của chiến thắng. Và những người đi săn ấy có lẽ lại chính cũng là giống người Sinanthrope, một giống người ăn thịt người. Nhưng cũng có thể người đi săn ấy là một người thực, những đồ dùng và lò bấp kia là dấu vết, mà vật bị săn là người Sinanthrope.

Nói tóm lại, Pithécantrophe và Sinanthrope cùng là những ông tổ loài người cả. Và nhờ có họ, cái giấy xích nối liền người với khỉ không đứt quãng nữa. Như thế người không phải là một sáng tạo đặc biệt, một sinh vật tự nhiên mà có nữa.

« Ông vua của vũ trụ » ấy đã từ các giống ở dưới mà vượt lên dần một cách khó nhọc và chậm chạp; và cái khí cụ cốt yếu, cái bộ óc của người, đã rèn luyện và dần dần thành hoàn hảo, bởi những sức mạnh tự nhiên, tuy hầy còn rất bí mật đối với chúng ta.

Kết luận: giống người đã tự mình nâng mình lên địa vị cao quý nhất trong các sinh vật, giống người chỉ là một kẻ « đã làm nên » mà thôi.

(Marianne)
M. dịch

NGAY NAY

Ông Văn Tấn, Huế. — Sáng đại bác nhất hiện thời trên các tàu chiến là súng nòng bao nhiêu?

— Thứ đại bác to nhất trên tàu chiến nòng 408 ly. Chỉ có vài chiếc chiến hạm cả thế giới, là có thứ đại bác ấy. Những hạng chiến hạm trên 30.000 tấn. Bởi vì trên một chiến hạm nhỏ không thể đặt một cỗ súng hạng to được. Hạng nòng súng, với số súng nhiều ít đều có liên lạc với trọng tải của chiến hạm.

Huỳnh Gank, Hanot. — Thưa ông, quyền hạn làm báo và mở báo hiện nay ở xứ này (B. K.) phải thế nào, ông làm ơn cho biết.

— Báo giới ở Bắc-kỳ vẫn ở dưới chế độ khất khê « phải xin phép trước ». Không có nghị định nào nói rõ những điều kiện gì thì xin được ra báo, việc đó hoàn toàn ở sự can nhắc của chính phủ. Nhưng đại khái thì phải có đủ tiền, không phạm án — nhất là án chính trị. — không bị nghi ngờ là phản đối người Pháp. Còn làm báo, — viết báo — thì ai làm cũng được.

Huỳnh Gank, Hanot. — Quyền hạn tự ngôn luận và xuất bản sách thế nào?

— Tự do ngôn luận chúng ta vẫn chưa có. (v. 1.) Xuất bản báo phải xin phép. 2) Báo có thể bị đóng cửa không biết lúc nào. Hai điều là ấy khiến cho báo giới xứ này không phát triển được. Ấy là chưa kể đến sự bị tòa án truy tố, nếu có một bài báo mà các nhà chức trách cho là có tính cách « bất thường ». — sự giục dân chống lại chính phủ, ghét người Pháp, hay có ý châm biếm, bất kính, v. v. Sự xuất bản sách cũng ở vào trường hợp tương tự, (tuy không phải xin phép trước.)

Nguyễn Văn Hải, Hanot. — Người nào cần thị lực có nên đeo kính không?

Đeo kính cận thị có nặng thêm không? Không đeo có nặng thêm không? Thường nhiều người đeo kính vẫn thấy phải đi kính luôn là tại làm sao?

— Nếu mắt có tật, cận thị hay viễn thị, thì nên dùng kính ngay, mà chọn kính tốt. Người ta cứ tưởng lầm rằng đeo kính bệnh mắt sẽ nặng thêm, thật ra thì trái lại. Đeo kính luôn vì bệnh nặng thêm. (Không dùng kính, lại nặng thêm nữa.)

Nguyễn Văn Hải, Hanot. — Bàn bi có loại, có thể biết trước được đi con trai hay gái không?

Lớp dạy vẽ tốc hành

do họa sĩ NGUYỄN CÁT TƯỜNG trông nom
CAM ĐOAN TRONG 3 THÁNG THÀNH TÀI

Giấy vẽ đủ các lối: Quốc pháp (lure). Truồng thần (pencil). Sau khi học 3 tháng, có đủ tài để có thể dùng tài nghệ của mình mà vẽ một cái...

CHUYỆN

Không thể biết trước được một câu chuyện, cứ biên soạn của khoa

Thánh, Hanoi. — Trí con của 3, lên ... thường thường đến hay đại ... và làm cách nào để ... ?

Trí con khỏe mạnh không hay đại ... trí những đứa tưng yếu hay có ... cái tật kỳ. Cho trẻ ăn ... thở mát, đem tắm chỗ thoáng gió, ...

Thánh, Hanoi. — Tại sao đêm người ... hay ngủ mê, (hoặc nói, hoặc cười) ? ... ?

Không người ngủ hay mê sáng là ... người mà họ thần kinh yếu. ... phải dùng các thứ thuốc yên ... tốt hơn hết, sinh hoạt có điều ... ăn những thức ăn lành

Mạng Dương, Thái-bình. — Người con ... ?

Một tờ báo Phụ Nữ bên Pháp đã ... hỏi này. Những ý kiến bày ... Người thì cho làm ... Người thì cho làm ... Người thì cho làm ...

Mạng Dương, Thái-bình. — Người con ... ?

Người con bé hững hờ một người mà mình ... ?

(Xem tiếp trang 18)

Có nên sửa lại người thuận tay trái không?

TRONG một thời kỳ khá lâu, người ta đã bắt những người thuận tay trái phải bỏ cái thói quen của mình và bắt buộc họ dùng tay phải, nếu trái lịch sẽ phải phạt tiền. Đó là một việc rất dở. Phải để tự nhiên người thuận tay trái dùng hàng tay trái của họ.

Vì trong bất cứ một người nào, một bên óc cũng mạnh hơn phía bên kia. Trong những người thuận tay phải thì phía óc bên trái mạnh hơn, trong những người thuận tay trái thì phía óc bên phải mạnh hơn. Nếu làm rối những chức năng tự nhiên, người ta sẽ tạo nên những chứng tật nặng. — Vì có thể đời được óc trái — những tật ở lưỡi như nói lắp, làm rối loạn tâm tình và cả đến những tật đau đớn thực sự, tật vụng dai của toàn thân thể. Ta cũng có thể gây nên những chứng tật kỳ khi dạy trẻ con dùng cả hai tay. Vậy nên cứ để những người thuận tay trái theo cái khuyển hướng tự nhiên của họ.

Một người ít lời

NHÀ phi công cũ khôi Charles Lindbergh đã xuống tàu Aquitania ở Cherbourg tuần lễ vừa qua.

LUOM LẶT

Ông sang New-York và Washington. Phi công đã vắng nhà được ngọt hơn năm.

Và bình như ông sẽ không lưu ở Mỹ lâu dài.

Có cả tin đồn ông sẽ vào trường ngoại giao nữa và sẽ sang công sứ ở Âu châu.

Bị người ta hỏi trước khi lên đường, ông đã nói tránh đi thế này — ấy là một lần ông đã bỏ cái thói giữ gìn lời nói mà đã nhiều người biết tiếng xưa nay.

— Ngày nay người ta cần nhiều phi công hơn là nhà ngoại giao!

Cái đó tiếc thay I đã có những việc chứng thực rồi. (D. I.)

Sự trường cửu của nội các

KẸ đến ngày 10 Avril, nội các Datadier đã sống được một năm. Và người ta bảo rõ cái giá trị về sự vững vàng của nội các trong những thời kỳ bối rối mà chúng ta đã trải qua.

Trong số một trăm bốn nội các của Đế-tam cộng hòa dân chủ, có nội các chỉ sống được vài giờ.

Người ta có biết nội các nào đã chiếm kỷ lục sống lâu không?

Đó là nội các Waldeck-Rousseau đã sống (mà thường thì chỉ hơn có một phút) từ 22 juin 1899 đến 7 juin 1902... (D. I.)

Làm cho áo cao xu trở lại mềm mại

CÁCH giũa tiêu nhất để giữ cho áo trở lại mềm (áo cao xu) được mềm mại luôn luôn là mỗi khi mặc về, treo áo vào chường ngựa hay chường nười xúc vật vào đó. Nếu nhà không có những chường ấy thì thỉnh thoảng lấy đá bọt (sponge) nhỏ nhúng vào nước có pha một phần mười nước đá quí lau đi một lượt rồi để cho khô, dùng rửa sạch nước đá quí ấy đi. (D. I.)

Có nhiều giống chim lớn hay được rất cao

ĐÓ là những chim phương hoàng ở dãy núi Andes; những giống chim ưng lớn ở Bolivia, ở Péros, ở Equateur hay ở Chili, và nhiều chim ưng ở Nam Mỹ. Những chim ấy rất khỏe, cánh xòe ra rất rộng (chim ưng ở Nam Mỹ cánh xòe rộng trên ba thước) bay rất cao và lướt trên những



— Quái, bút máy, sao không nghe thấy tiếng máy chạy, hay liệt máy rồi?

MỘT NGÓN ĐI LỬA RẤT KHÉO

NHỮNG quân đi lừa người dùng những mưu kế rất là láng để làm tiền. Dưới đây là một sáng kiến mới của chúng.

Một bữa kia, một đĩa vào trong một hiệu thợ hải — chúng hay vào những nơi đó, vì thợ hải phân nhiều là hay chuyện bém. Và sau khi đã khai mạc bằng những câu chuyện thời tiết, nắng mưa, chúng bắt vào trong:

— Tôi có biết một vụ thây tướng giỏi la lùng. Mụ ở lên xa mà có thể đoán được bất cứ một cây bài nào của ta chọn.

— Anh chỉ nói phiêu!
— Tôi đánh cuộc một trăm quan này!
— Bằng lòng
— Vâng ông chọn lấy một cây bài đi.
— Cây « cưa »
— Bây giờ ông gọi số giấy rồi 46-35, hỏi bà Patiphar.

— Allo, bà Patiphar đây phải không? Bà có thể bảo cho tôi hay cây bài hiện tôi cầm ở tay không?

— Cây « cưa »
— Đấy. Thế là ông thua cuộc nhé.
... Và tờ giấy một trăm quan từ tay người thợ cạo vào túi anh đi lừa.

Có lẽ bạn khó đoán được làm cách nào mụ Patiphar lại nói được ngay đúng tên cây bài? Vì mụ Patiphar chính tên thật không phải là Patiphar. Mụ lấy năm mươi hai tên, dù số năm mươi hai quân bài trong một cỗ bài... Bây giờ bạn hãy đoán tên cây bài? (câu đố) Bà Patiphar nghĩa là cây cưa; bà Dupont nghĩa là cây bắp, bà Darand nghĩa là cây rạp, và cứ như thế cho đủ 52 cây bài.

Mụ thây tướng đã thông đồng với bạn trên để đi lừa người chứ không có tại gì cả. (Robinson)

đỉnh núi cao bậc nhất (đây, tám nghìn thước). (D. I.)

Tám triệu hay cuộc chiến tranh của bit-tát

ELEANOR POWELL, ngôi sao lộng lẫy trong làng chiếu bóng, bà chưa mấy claquette, tới đây đã giữ kỷ lục « bit-tát đắt tiền » ở Hollywood.

Những bit-tát của cô phải tới hàng, trị giá ba đồng tiền vàng Anh, tức năm trăm bốn mươi mươi quan một đôi.

Nương ngày nay, Ringer Rogers, bà chưa mấy claquette khác và vợ chàng Fred Astaire, chiếm giải quân quân giá tiền bit-tát.

Vì đôi bit-tát của cô, để dùng vào việc đóng cuốn phim sắp tới, giá tới năm mươi lăm ngàn Anh, tức là 8.000 quan.

Như thế Hollywood, tiêu thụ mỗi năm 50.000 đồng (tám triệu quan) bit-tát, dự tính số chi của ngân sách năm 1939 sẽ tăng lên nhiều lắm. (Vu)

Những ích lợi của chanh

CHANH là một thứ quả dùng vào rất nhiều việc. Chanh quả vắt lấy nước, chữa bệnh cốt khí và chứng tê thấp rất hay. Vỏ chanh thái nhỏ dùng để làm bánh có thể thay hương vị rất thơm; nước chanh có thể thay cho dấm để chấm rau sống và nhiều thức ăn, khiến những món ấy có một vị ngon lành. Vỏ chanh (chanh quả đã vắt lấy nước), khi làm bếp bảo, dùng rửa tay rất sạch. Nước chanh quả là thứ nước giải khát lành và mát, người ốm dùng rất tốt. Người ta dùng nước chanh quả tốt nhất là khi lên cơn sốt rét. Uống nóng, trong những trường hợp bị cảm hàn, nước chanh làm cho ra mồ hôi. Trong khi chạy thi, nên mang theo một lọ nước chanh nguyên chất để pha vào nước mà uống. Uống một cốc nước chanh, bạn sẽ thấy mát mẻ tinh tảo và chạy được khỏe thêm. (D. I.)



— Chết chửa, mình đau bụng quá muốn « đi ra sau » thì làm thế nào bây giờ?

HẠT SẠN

Cứ lên đi!

Đ. P. số 4.152 trong bài « Chiếc lều « Aramis » của Pháp » :

Họ ở trong tàu độ ngọt một giờ đồng hồ, sau đó chiếc « Aramis » lại lên đường đi.

Lên đường bộ? Lên đường sắt?

Cũng như thế nào được

T. T. T. Bấy số 260 trong truyện « Chiếc áo cũ » :

Mọi khi Khương đi bán để giải trí, nghĩa là để dọa cho chim sợ mà bay, cũng như chàng đã chụp ảnh rất nhiều để vứt phim đi.

Bán chim là bán chim, mà chụp ảnh là chụp ảnh. Hai đàng khác nhau xa lắm, sao lại vì « cũng như » được.

Một nhà thiện sạ

Trong truyện ấy :

Ngoài đầm xa, vịt trời bơi một đàn có đến trăm con, chàng (Khương) đã hạ được chừng hơn mười con trong ba phút... Khương nhìn một xâu chim dài xách dưới tay, lòng tự đắc và khoan khoái.

Tự đắc thì cứ tự đắc nhưng khoan khoái thì... ngờ lắm. Xách hơn 10 con vịt — tạm cho là 13 con — mà khoan khoái được? Hãy hỏi có thể nào xách nổi « một xâu chim dài ấy ở dưới tay » không đã! Ông Ngọc Giao làm như hơn 10 con vịt nhẹ như hơn 10 con chim sẽ!



GIÁM KHẢO — Mất để làm gì?
NỮ THÍ SINH — Để đeo kính và để liếc gái a!

Còn nữa

Trong truyện ấy :

Hần An (Vợ Phương) sẽ reo lên, rồi tranh lấy xâu chim mà lần lần xem vết đàn, vì từ ngày chông mưa súng đến giờ, lần này mới là lần đầu tiên, nàng được nếm mùi thịt chim sơn cầm, chim rẽ, vịt giò...

Thì ra ngoài 13 con vịt giò còn có cả chim sơn cầm, chim rẽ nữa, nghĩa là tất cả có lẽ tới chừng hai chục con. Và xâu chim có lẽ dài quá. Giá Khương dùng đòn gánh mà gánh thì «khoan khoái» hơn. Và sao nàng mới nhìn thấy chim đã bảo nàng « được nếm mùi thịt » nó. Thật là quái lạ.

Chim cái chính

V. B. số 838 trong bài « Con trai ông Vạn Xuân... » :

... Một cặp trai gái đã dùng thuốc formol tẩm thù thuốc để tiêm chim sống tự tử.

Chim đến phải cái chính : « thưa ngài V. B. chúng tôi không dùng formol để tiêm bao giờ. Còn như nếu ngài có lòng tốt muốn dùng thù thuốc hồ ấy để tiêm cho chúng tôi thì chúng tôi rất xin cảm ơn ông và xin ngài cứ để dành mà tiêm cho ông phóng viên của ngài. »

Phóng đại.

Trong bài ấy :

Nguyên cặp nhân linh này, một tên là M... trạc ngoài 20 tuổi, một tên là Thi... cũng trạc tuổi gần nhau về Nam định thuê buồng ấy, nghe đầu là gái nhẩy số 6 hàng cơm Tây Nam.

Buồng ấy nghe đầu là gái nhẩy số 6 hàng cơm Tây Nam. Văn « phóng sự » có khác. Viết phóng đại thế nào xong thôi!

Cửa mở hay đóng?

Vẫn trong bài ấy :

Gọi cửa hai, ba lần không thấy thưa.

Cửa đóng. Sau hông cửa mở.

Thì vừa gặp M. Xuân, lính tuần canh số 70 đến.

Một cảnh tượng thảm thương hiện ra : người đàn ông nằm trong bụi lình... người đàn bà nằm ngoài còn rên...

Vậy cửa đóng hay mở? Mà si mở mà hông cửa mở ra thế? Còn M. Xuân linh tuần canh số 70 đến thì đi từ đâu đến, từ buồng ra hay từ ngoài vào? Bị mất quá! (Văn bị mất chữ không phải vụ án bị mất).

HẠT SẠN



CÁC CHỦ NHÀ

Các chú con trời chạy loạn,

Sang đất Annam để lánh đạn,

Gây ra cái tệ khủng hoảng nhà,

Làm cho dân ta lầy mắc nạn.

Các ông chủ nhà, bụng quay quắt

Tham tiền, thấy lợi thời tới mắt,

Manh lám trực xuất người đồng bang,

Lấy nhà cho khách thuê giá đắt.

Các ngài ấy chơi thật xấu thói:

Tiền thuê bỗng tăng lên gấp bội.

Bằng lòng, anh ở, không, anh đi!

Mưa thắm, chẳng đoái mà như đuối.

Có kẻ nhẫn tâm xử tàn tệ:

Họ hàng không vì, bạn không nề.

Chẳng đi, đồ đạc quẳng ra đường.

Vô phép các ngài : sao chó thể?

Khò thay các nhà buôn bán nhỏ,

Hàng dang bên khách, thành cơ sở.

Độn đi cũng lợi, ở cũng rầy,

Lắm người khóc giờ và mếu giờ...

Thương hại các thầy lương ít ỏi

Ba cọc ba đồng sống chẳng nổi.

Đành bằng bề nhau ra ngoại ô,

Ăn chui ở rúc nơi chật chội.

Hả lòng, sung sướng, các ông chủ,

Tiền nhà thưa về nich chật tù.

Ái chết mặc ai, họ làm giàu,

Vợ chồng con cái, ăn béo n!

Tủ Mỡ, ơn trời, đã có chỗ

Chui ra chui vào, không nổi khò.

Nhưng trông cảnh khốn khổ của anh em,

Mấy lời xin nhún các ông chủ :

Người Tàu sang đây là khách trọ,

Răm tháng, vài năm, ở tạm bợ,

Rời ra, khi hết cuộc chiến tranh,

Họ lại kéo nhau về nước họ.

Các ông không biết nghĩ sau trước,

Annam chúng ta, người một nước.

Còn ở với nhau về lâu dài,

Trái hết đời ấy sang đời khác.

Vả chăng, của đời có người thế

Vì như mây trời, như bọt bể,

Ái giàu ba họ, khó ba đời,

Tân nhân với nhau chỉ quá lại!

Tủ Mỡ

Các bạn muốn khỏe nên đọc cuốn :

BẮP THỊT TRONG 30 NGÀY

của Tino và Vũ Ôn giá 0p.25



Sách dạy cách ăn uống, làm to xương, nở ngực và rắn bụng. Bìa đẹp, in đẹp có nhiều hình vẽ. Có tựa của ông Phó bồi trưởng Tổng cục Bắc-kỳ:

C'est avec un visible intérêt que j'ai parcouru le petit livre d'éducation physique élaboré par deux jeunes sportifs connus Tino et Vũ Ôn.

Faill sans prétention, il synthétise la culture physique dans un ensemble de figures qu'exer de la persévérance et un peu d'entraînement les athlètes pratiqueront avec aisance.

Espr à été rédigé pour le travail des muscles. Ceux des jambes comme ceux des bras, les pectoraux, les abdominaux, le cou et donneront leur corps. Un dosage approprié de tous ces exercices assurera rapidement le sujet en excellente condition et lui donnera souplesse, force et santé.

Le recommander dans votre réserve de formateurs pratiques qui doit rapidement devenir le livre de poche des jeunes athlètes.

G. ABADIE, Vice-président de la F.S.T., Président du Boxing Club de Hanoi et de U.C.S.H.

Sách đã ra bán khắp đại là Công Tra Khố, Mua luôn 100 quyển, và không mất tiền cước. Ở xa xin gửi 0p.30 tiền cước và cước bưu phẩm.

Thư từ và mandat đi tên : M. Vũ Ôn (129bis Rue Chancourne - Hanoi)

VỤ BÀI BÈ THÁI-NINH

Thái Ninh le 25 Mai 1939.
Kính gửi ông Toàn Quyền Đông
Dương và ông Thống Sư Bắc Kỳ.
Thưa ông Toàn Quyền.
Thưa ông Thống Sư,

HÙNG tôi là hương lý
và dân nghèo mấy
làng phụ cận bãi bè
Tân Bồi, phủ Thái
Ninh, tỉnh Thái Bình, kính cầu xin
ngài làm ơn xét cho chúng tôi việc
sau này :

Ngày 24 Mai 1939, chúng tôi có đệ
lên ông Công Sư Thái Bình một lá
đơn, có đính sau đây bản sao, để
xin phép đưa vụ bãi bè Tân Bồi ra
trước tòa án Cai Trị. Đề là đơn ấy,
chúng tôi chỉ có một ý nghĩ : xin
Chính Phủ thủ tiêu một đạo nghị
định có hại đến quyền lợi dân
nghèo rất nhiều. Chúng tôi tưởng
phải nhờ lượng khoan hồng của
hai ngài để hai ngài can thiệp với
nhà chức trách Thái Bình, cho
chúng tôi được phép đưa vụ bãi
bè kia ra trước tòa án Cai Trị.

Chúng tôi lại xin thêm rằng
những làng phụ cận bãi bè Tân Bồi
đều bị nạn nhân mãn, dân quê
những làng ấy đều đói khát, khổ
số, vì không có kế sinh nhai, và
không mong gì hơn là được phép
ra làm ăn, cấy cấy ngoài bãi bè,
khai khẩn bằng tiền của họ và nộp
sưu thuế cho nhà nước. Chúng tôi
xin nhắc lại rằng năm 1932, Chính
Phủ đã mang chúng tôi ra bãi bè
Tân Bồi đắp đê, và cái đê ấy đã
tồn cho công quỹ hết 70.000p.00.
Đơn một vạn dân phụ làm lưng
trên mặt đê hơn một tháng giờ,
tiêu hết mỗi người ít nhất là 7p.00.
Vì vậy, đê bãi bè Tân Bồi cũng đã làm
tồn cho dân nghèo một số tiền là
70.000p.00. Từ khi đê ấy vỡ, sau
một trận bão khốc hại, chúng tôi
vẫn nhằn nại chờ Chính Phủ đem

Sau lá đơn gửi lên ông Công Sư Thái Bình đề xin phép mang vụ bãi
bè này ra trước Tòa án Cai-trị, mà Ngày Nay đã đăng trong số báo
trước, chúng tôi lại dâng dặt lá đơn của dân nghèo Thái-
Ninh gửi lên ông Toàn Quyền Đông Dương và ông Thống Sư Bắc Kỳ.

chúng tôi ra bãi bè để đắp tại
những khúc đê vỡ dang. Và cũng
vì thế, chúng tôi vẫn yên trí rằng
dù hai nhà tư bản Phú và Mậu có
được nghị định tạm thời 1.500 mẫu
bãi bè, sẽ có ngày Chính Phủ hiểu
thấu tình cảnh dân nghèo lại cho
phép chúng tôi ra khai khẩn bãi bè
Tân Bồi để lập thành những làng
mới có thể dung thân nuôi miệng
được hàng nghìn dân quê.

Cho chúng tôi ra làm ăn cấy cấy
ngoài bãi bè, Chính Phủ sẽ đi được
dân những làng đông đúc phủ
Thái Ninh, và trừ một phần nan
nhân mãn ở tỉnh Thái Bình mà
không phải tốn kém gì. Còn như
Chính Phủ đưa chúng tôi lên Yên
Báy, Chính Phủ phải lo liệu cho
chúng tôi từ tiền đi đường, tiền lập
ấp, tiền khai hoang, như thế chỉ tỏ
làm hao hụt quỹ hàng tỉnh.

Ngoài ra, chúng tôi cần phải nói
rõ để Chính Phủ biết rằng từ
trước đến nay bãi bè Tân-Bồi vẫn
dùng làm nơi chôn hàng mấy nghìn
trần bô của những làng phụ cận,
và sáng nào cũng thế, hàng mấy
ngàn đàn bà, trẻ con ra bãi bè ấy
để mò cua bắt ốc làm kế sinh nhai.
Gần đây chúng tôi được tin hai
ông Phú, Mậu định bắt dân quê
và trần bô nộp tiền « mồi lợ » cho
hai ông ấy : 0p.05 một con trâu hay
một con bò, 0p.01 một người đàn
bà hay một đứa trẻ con mỗi ngày,
nếu muốn ra cắt cỏ ngoài bãi hay
mò cua bắt ốc. Một đội quân do hai
ông Phú, Mậu đặt ra sẽ chuyên đi
thu thuế tiền « mồi lợ » ấy.

Nhưng đến lúc hai ông Phú, Mậu
thi hành những điều dự định kia,
sẽ xảy ra những việc gì ? Nếu hai
ông ấy cho người ngáo cả những
kế nghèo khó ra kiểm tra ngoài bãi
bè và trần bô không có chỗ chôn
thì lẽ tự nhiên sẽ xảy ra những
cuộc xung đột không hay, như
thường xảy ra mỗi khi có những
việc như thế. Những cuộc xung đột
ấy nó sẽ tỏ ra cho hai ông Phú,

Mậu biết rằng việc gì cũng phải có
một giới hạn, và tuyệt đường sinh
sống của bọn dân nghèo tức là rui
họ nổi lòng công phẫn, không phải
đối với Chính phủ mà chính là đối
với những kẻ ăn hiếp người yếu
thế.

Chúng tôi cực lực phản đối những
thứ thuế mà hai ông Phú, Mậu định
lập ra để đánh lên đầu những dân
quê phụ cận bãi bè Tân Bồi, dù hai
ông ấy là hai nhà chủ điền tạm thời
của cái bãi bè ấy, do hai đạo nghị
định bất hợp pháp kia.

Chúng tôi trân trọng yêu cầu
Chính phủ đừng dung thứ những
hành động vô lý ấy và ra lệnh cho
hai ông Phú, Mậu phải để cho trâu
bò và dân nghèo tự do đi lại làm
ăn trên bãi bè Tân Bồi cho đến khi
bãi bè ấy hoàn toàn thuộc về ai, và
có một con đê bao bọc hết những
ruộng có thể cấy được lúa.

Chúng tôi lại cần phải thưa rõ để
ông Toàn quyền và ông Thống sư
biết cho rằng nhiều sự đàn áp,
như cuộc bắt bớ 23 người vừa
hương lý vừa dân nghèo khi thi
hành đạo nghị định cho hai ông
Phú, Mậu làm chủ tạm thời bãi bè
Tân Bồi, và việc mang linh trắng
về ngày 24-3-1939 để rở nhà của
dân phụ cận được lên, trước khi có
giấy tổng đạt của nhà đương chức
tỉnh Thái Bình, đã xảy ra luôn
luôn, cốt để ngăn cản không cho
dân phụ cận khiếu không trong
vòng pháp luật về việc hai ông
Phú, Mậu xin trao trả ruộng đất của
dân.

Chúng tôi xin kính cần yêu cầu
hai vị thủ hiến Đông Dương và
Bắc-kỳ ra lệnh cho một vài nhà chức
trách ở Thái-Bình đã quá mẫn cảm,
và xét ra trong vụ bãi bè này chỉ hết
sức bênh vực quyền lợi cho hai nhà
tư bản Phú và Mậu và bị sinh những
quyền lợi dân nghèo Thái-Bình. Nhất
là, đáng lẽ, những viên chức ấy phải
làm trái bản lại, để bênh vực những
người dân xưa nay vẫn nộp đủ thuế
má để trả lương họ.

Thưa ông Toàn Quyền,
Thưa ông Thống Sư,

Chúng tôi dốc một lòng tin ở sự
công-bình của nước Đại-Pháp mà
hai ngài là những người đại diện rất
kứng đáng, chúng tôi tin chắc rằng
Công lý sẽ đem sự thắng cuối cùng
lại cho chúng tôi, sẽ mang hết vụ
bãi bè này ra trước ra trước ánh
sáng, và sẽ mang đến cho mỗi người
dân nghèo đáng thương kia một
mảnh đất nó sẽ cứu sống họ và cha
mẹ, vợ con họ, trong cơn cơ cực.

Vì chúng tôi tin như vậy, nên
chúng tôi mới dám đánh bạo đệ lá
đơn này lên hai vị Thủ Hiến Đông
dương và Bắc-kỳ với hi vọng sẽ
được hai ngài che chở chúng tôi
với tấm lòng công minh, chính
trực và thương người hiền yếu của
các ngài.

Xin hai người nhận lấy dấu hiệu
biết ơn và lòng trung thành bất di
dịch của lũ dân chúng tôi.

Một bọn hương lý và dân nghèo
mấy làng phụ cận bãi bè
Tân Bồi.

(Các tên ký)



GIAC

CHÚ! — Con ranh con kia! ăn
vào cho béo đê mà làm vỡ. Tiền
mày làm vỡ hại đã quá tiền cơm
tao cho mày ăn.

ĐÂY TỜ — Có khó gì, bà cứ
cho con ăn nhiều cơm lên là
được.

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOANG - NHƯ - TIỆP
Architectes diplômés P L G I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

Leçons particulières de Français & de Mathématiques

Préparation au Baccalauréat (1ère partie)
au DECI, au BE (2è session 1939)
aux concours d'admission aux collèges et lycées.

S'adresser à M. VŨ ĐÌNH LIÊN
9bis Angle voie 34 et Rue Hồng Phúc, Hanoi

HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH

Các bạn học sinh không đọc báo

HỌC SINH

tức là các bạn không biết nghĩ đến quyền lợi của mình
Các phụ huynh không mua báo :

HỌC SINH

cho con em đọc tức là các ngài không để tâm đến
vấn đề nhi đồng giáo dục !

HỌC SINH

là tờ tuần báo viết riêng cho các trẻ em

không giống một tờ nào hiện có ở Đông-dương

Mỗi số 20 trang — bìa in màu — nhiều tranh vẽ.

Bán 5 xu — một năm 2p50 — 6 tháng 1p30 — 3 tháng 0p70

Thư và mandat gửi về : MAILINH — HANOI

Đòi tem mới lấy tem cũ

Cần mua một giá cao tem Đông-
đương và Pháp hạng to thôi (hạng
nhỏ chỉ mua hạng tem 7 xu trở lên)
đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch,
không rách. Ai có gửi về tôi sẽ
đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới dùng
dán thư. **Chỗ ở:**

Ng-kim-Hoàn
47 Rue Blockhaus Nord, Hanoi

VÔ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Négrier

HANOI — Tél. 77

Mạnh như sấm bành
Ngon như canh-ky-na
Rẻ như rượu vang

Rượu Dâu

Lê-Quỳnh Quảng bình

là một thứ rượu bổ có thể
dùng giải khát và giải lao

Ai muốn làm đại-lý xin viết thư
thương lượng với Tổng đại-lý

M. Ngô Như

49, Rue de la Gare — Vinh

SAU 15 NĂM KINH NGHIỆM

BỆNH LẬU mới mắc rất dễ
chữa, nếu cách chữa theo đúng
phương pháp. Nhưng phần đông
bệnh nhân dùng thuốc thấy ráo
mủ, đi đại tiện, tương tá khô
rứt rọc, ngứa đầu bệnh mới đỡ
vài phần. Nếu đại vào cốc thủy
tinh trắng soi lên ánh sáng bệnh
nhân sẽ thấy nhiều vẩn (fila-
ments) chìm ngay xuống đáy cốc,
ấy là vẩn còn dính mủ có trùng
(filaments chargés). Để lâu không
chữa, vẩn trùng ăn sâu vào thớ
thịt (intracellulaire) thành cục
dầu ở trong (localisation) rất khó
chữa. Ai mắc phải chứng này mà
chứ dầu cũng không khỏi cứ là
ngay **THANH HÀ ĐƯỢC PHÒNG**
24 Cửa Nam, chắc chắn chữa
được hoàn toàn.

GIANG MAI, HÀ CAM SANG
lâu hay mới, nặng tay nhẹ, dùng
thuốc trong mấy giờ thấy đỡ
ngay. Thuốc uống rất êm, không
hại sinh dục.

THANH HÀ ĐƯỢC PHÒNG

21 Phố Cửa Nam (place Neyret) Hanoi

NGUỜI hàng nước, ông còn
nhỏ, là một mụ đàn bà độ
ngoài ba mươi tuổi,
người khô như hạc, đứng
ngay đây van lạy ông và nói với ông
một cách chí thiết.

Theo lời mụ thì trước kia mụ giàu
có. Rồi, không hiểu sao, cứ mỗi năm
một sút dần. Và hiếm quá. Vợ
chồng lấy nhau sáu, bảy năm trời
mà chỉ được vài mụn con gái. Cầu
tự hết đến này gửi nợ cũng không
sao này ra được mống con trai.

Ông thương tình, làm lại cho vợ
chồng nhà mụ ngôi đất ấy. Thấm
thoát có ba năm trời mà mụ ta để
luôn ba thằng con trai đều thông
minh tuấn tú. Chắc thế nào sau này
chúng nó cũng làm nên. Hiện giờ
nhà mụ đã trở nên giàu có như xưa.
Mỗi lần ông đến vùng ấy, họ đón
tiếp ông hậu hĩ quá. Và lúc trở về,
thế nào ông cũng được họ tặng
ông vài ba chục bạc ăn đường.

Lý Cúc vốn là tay bông phèng và
hơi hỗn xược, nói nhả:

— Y chừng cụ đề dịch xuống, vào
ngay chỗ « bí hiểm » chứ gì?

Ông lý Khóa dặc chí cười ha hả
và trả lời một cách thực thà:

— Sao ông biết? Giỏi thật đấy nhỉ!
ông này giá học địa lý thì cũng có
thể danh sư được

Lý Cúc nửa thật nửa bỡn:

— Cháu cũng đoán già thôi đấy,
cụ ạ. « Rón » mà hồng thì tất thị
phải đến chỗ « bí hiểm » chứ còn
chệch đi đâu. Và lại chỗ ấy là chỗ
sinh con đẻ cái. Giá phỏng cháu đến
cái vùng ấy, cháu cũng đề chỗ ấy.

— Phải lắm, nhưng ông có biết tại
sao đề ở rón mà nhà nó lại sa sút
đến thế không?

Lý Cúc cười ranh mãnh:

— Cái đó thì nhà cháu chịu, phải
đề cụ địa lý ngài chỉ giáo.

Ông lý Khóa tự dặc, vuốt mấy
sợi râu mép và mấy sợi râu cằm:

— Thế thì được lắm, lão giảng
cho... Ông lý ạ, ai chả biết cái rón
là đầu khúc ruột, tiền của ở đấy
mà ra chứ còn ở đâu. Nhưng mà
cũng tùy từng cái rón. Có cái lồi,
có cái...

Lý Cúc chợt hiểu vội ngắt lời:

— Thưa cụ, nhà cháu biết rồi.
Lồi rón tổn cơm. Thế mà cái rón
ấy lồi, có phải không cụ?

— Ý thế, ông này tinh quái thật.

Ông lý Khóa chỉ dám tả những
địa thế ở đầu đầu. Còn ở ngay đất
nhà thì cạy mồm, ông cũng không
chịu nói. Ai đại gì mà nói, nói đề
các người biết tông rồi cứ việc tìm
đến đấy mà đề ấy à. Cũng như các
ông lang, ai đại gì mà kê đơn thuốc
cho bệnh nhân.

Nhưng đến lúc say túy lúy thì,
crai lại, bà ai ông cũng vợ, bất cứ
đàn ông, đàn bà. Ông chỉ trò chuyện
thư yếu, chỗ này con long, chỗ kia
con hổ, chỗ này nạm rượu, chỗ kia
túi thơ. Rồi cái búi, cái nghiêng, lại
cả cả khay đĩa, cái cốc, cái nơm,

con voi, con ngựa, con tôm, con cá,
đủ các hình.

Ông vừa đi vừa nghĩ đến ông cán
Bích và ông lý Cúc, hai người bạn
chí thiết của ông, chí thiết chỉ vì họ
sẵn lòng khen ngợi mỗi khi ông
đem tài năng, công đức ra khoe.

Song chợt nghĩ đến xã An, ông
cháu mày nguyên rửa thâm. Xã
An, một người đồng nghiệp, một
người khả ố, đáng ghét hơn cả
những người ông ghét.

Kề lão ta cũng đáng ghét thật.
Chữ nghĩa không đầy một dùm,
lão đã dám cả gan xưng là thầy địa
lý. (Ông lầm cầm : địa lý địa liền gì
hắn). Thế mà lão vẫn dặt khách
hơn ông, tuy sức học chẳng ra gì.
Đặt khách chỉ vì lão để dãi, để dãi
quá. Bất cứ giả nào, từ một đồng
trở xuống dăm ba hào, thậm chí
chẳng xu nào cũng được, miễn là
làm xong ngôi đất, người ta thết
lão bữa chén.

Đề như vậy thì đề làm gì cho thêm
nhục?

Ông mãi nghĩ, đến công nhà xã
Chính lúc nào không biết. Thằng
Chốc vội chạy vào báo. Xã Chính
tất tả ra đón: « Lạy cụ ạ, cụ tha lỗi,
cháu không dám đến mời cụ sớm

biết tính lão đấy. Nhưng mà
không biết tiem đầu. Giá có ông
Cúc ở đây thì hay nhỉ!

Xã Chính vội chạy lên thưa:

— Bầm cụ cụ cháu cũng chạy
đến. Cháu đã cho người đi mời rồi.
Cụ trông bộ khay đèn có được
không ạ? Cháu thân hành đến lấy
nhà ông lý Khoa mượn đấy.

— « Tươi lắm rồi! » Ông vội tay
ra sau lưng, đứng ngắm bộ khay
đèn đặt ngay giữa chiếc sập giá
chiếc chiếu cạp điều mượn bên ông
cán Bích. Ngọn đèn dầu lạc thắp
tấp, hình thon thon như búp ngọc-
lan chiếu qua chiếc chụp pha-lê
trong vát.

Chung quanh đèn, trên chiếc
khay gụ bong lộn, bày ngồn ngồn,
những tiem, móc, nạo gác trên
lưng con sáu bằng sứ, đôi voi phụng
bằng đá trắng châu nhau, chiếc
ống nhỏ sứ trong đựng cái kéo và
con dao díp. Rồi lọ đựng rượu, hộp
đựng sai, chén đánh sai cầu đèn
những thuốc phiện. Tất cả những
thứ ấy đều nhỏ siu như những đồ
chơi của trẻ con.

Ông lý Khoa nhắc chiếc dặc lên
đặt bên cạnh khay đèn, ngắm ngắm.

— Chưa có thuốc à, bác xã?

— Dạ, bầm thuốc đây. Cháu không



quá, sợ cụ rét. » Bác vừa nói vừa
gãi tai đi theo sau.

Ông lý Khóa dĩnh dặc và trịnh
trọng như một ông tiên chỉ đến chủ
tọa việc làng. Ông đi thẳng vào trong
nhà, không thêm đề ý đến hai nông
thật bày cửa bếp và những người
quầy quần chung quanh bàn thái.
Mọi người ngồi ở đấy phẩn hai bên
rạp đứng dậy chào. Ông chỉ khẽ gật
và nhếch mép cười như thâm báo
họ rằng nhờ có ông, họ mới được
hân hạnh đến chén ngày hôm nay.

Vừa bước qua ngưỡng cửa, ông
đổi nét mặt, lộ hẳn vẻ suông sướng:
— Ai chà! Linh tiem nữa kia. Khéo

dám bày ra vội, sợ kẻ ra người vào.
Bác vừa nói vừa móc trong túi ra
đặt lên khay một hộp mời và chiếc
cóng sừng.

Mắt ông lý Khóa sáng lên mồm
ông lầm bầm

— Hậu nhỉ!

Bác xã Chính được khách khen,
túm tít cười, dạ một tiếng khoan
khoái.

Chợt có tiếng ông cán Bích ở thềm
ông lý Khóa quay ra, niêm nhủ:

« Ấy kia cụ cán! Tôi đương mong
cụ. Tôi tưởng cụ đến muộn mà lại
hóa ra đến sớm nhất. Ông không
đề ý đến những người ngoài rạp



con trâu

TRUYỆN DÀI của TRẦN-TIÊU

(Tiếp theo)

Ông cho họ là những người thừa.
 — Thừa cụ, tôi sang đây từ sớm. Chưa thấy cụ đến, tôi lại về mở lịch ra xem giờ.
 Ông lý Khóa vỗ vào ngực ra vẻ tự đắc:
 — Xin cụ cứ hỏi cái lịch này, vừa đúng lại vừa chắc chắn.
 — Bẩm, thế có phải giờ Thìn và giờ Mùi tốt không ạ?
 — Vâng, vâng. Giờ Thìn tốt lắm. Giờ Mùi cũng tốt. Nhưng việc bực bội thì giờ Thìn tốt hơn — ông giờ này về phía sập — rước cụ, ta vừa làm cạnh khay đèn vừa trò chuyện cho vui. Cụ biết tiêm dấy chứ?
 — Thừa cụ, mấy năm về trước thì cũng gọi là tiêm tiêm...
 — Tiêm tiêm cũng được, đợi ông lý Cục...
 — Là hồi mấy năm trước, chứ bây giờ mắt kém rồi, nhà cháu tiêm thế nào được.
 Ông lý Khóa thất vọng, thờ dài. Xã Chính bản khoán, chạy ra chạy vào tìm người tiêm.
 Một lát, có tiếng thét bỏ bỏ ngoài công. Bác xã mừng quýnh quay vào chỗ hai ông khách nói như reo:
 — Bẩm, bẩm... cụ cụ cháu đã đến. Rồi bác chạy tất tả ra cổng đón.
 Lý Cục kéo lê đôi giày rách mẹp mẹp ra khoác chiếc «ba-đờ-suy» khổ lắm. Hình như suốt mùa rét, ông không phút nào chịu rời nó. Cả những lúc nằm tiêm thuốc, ông cũng kéo nó xuống đắp chân. Và lúc say, ông kéo nó lên trùm kín đầu, nằm thiêm thiếp ngủ.

Ông đi đến rạp, mọi người đứng dậy chào. Ông không chào lại, nhe răng cười, bình phẩm một câu cộc lốc:
 — Đông nhĩ!
 Ông rảo bước lên thềm, đứng ngoài ngưỡng cửa nói vào, giọng riêu cợt:
 — Ha ha! anh hùng tương ngộ, hai cụ địa gặp nhau.
 Ông lý Khóa hơn hờ mừng như người được của. Ông ngồi nhòm dấy, cười nói:
 — Phải, tương ngộ ở chỗ hai người cùng biết hút mà cùng không biết tiêm, nên nằm khoèo đợi ông dấy.
 — Lý Cục vừa đi vào vừa nói tự phụ:
 — Việc gì chứ việc tiêm thì cả thiên hạ không ai dịch nổi.
 Ông cán Bích ngồi nhích ra mẹp sập để nhường chỗ cho ông lý Cục.
 — Ấy, rước cụ cứ nằm. Tôi tiêm đứng, tiêm ngồi được cả.
 — Vẫn biết thế. Nhưng nằm tiêm thì vẫn hơn.
 — Vậy xin lỗi hai cụ.
 Ông bước lên sập, mở chup đèn lấy kéo sửa lại ngọn bấc:
 — Khay đèn này của ông lý Khoa dấy mà. Cái diện tâu của ông ta kêu và tốt sai lắm, bại cụ ạ. Mà sao ông ta chịu cho mượn? Ông ta vốn khó tính, giữ khay đèn như giữ sơn kia mà.
 Ông cầm hộp thuốc gõ lên mặt khay mấy cái: «không cần thận thế này, có khi thuốc vọt ra hết» Ông lấy mũi dao, chọc một lỗ ở

mép hộp rồi bóp từng giọt một vào chiếc công sừng. «Thuốc này đặc, tốt đấy. Không như hộp thuốc ở đảng anh hương mới hôm qua, vừa vơi vừa lỏng». Ông nằm gối lên cái tráp sơn then và đắp chiếc «ba-đờ-suy» lên chân. Đoan ông bắt đầu tiêm.
 Hai ông lão thì nhau nhìn ông lý:
 — Cụ cán trông, kềm gì Triệu tử múa sang.
 — Thôi ông cụ tiêm còn phải kể.
 — Ông cụ ăn thuốc mà da thịt vẫn hồng hào, ra đường không ai bảo là người nghiện.
 Lý Cục được các cụ phỉ bả, phồng mũi, khịt luôn mấy cái:
 — Vâng có thể, cháu đi thiên hạ không ai bảo là cháu nghiện, cũng vì cháu không bao giờ hút đến sai ba, sai tư như họ.
 Ông nói mà tay ông không lúc nào ngừng.
 Ông tiêm khéo thực. Hãy nhìn những ngón tay ông cầm tiêm lần điếu thuốc lên mặt tâu, mềm như bún, dẻo như kẹo. Có lúc ông phết thuốc nheo nheo trên mặt tâu. Người không biết, tưởng ông làm hồng điếu thuốc. Nhưng chỉ một vài nhát tiêm, ông lấy nó ra như hờn. Mặt tâu lại nhẵn bóng như lau một lượt dầu. Ông tra điếu thuốc vào nhĩ một cách cũng đặc biệt. Ông kéo nó dài như kéo mạch nha, ông xoắn nó lại như trôn ốc. Ông vừa làm vừa giảng nghĩa: «Có thế, điếu thuốc mới chín đều, mới chặt, hút mới kêu... Hai cụ trông, rõ ràng trôn quit.»
 Ông đưa dục tâu vào giữa hai ông mời:
 — Rước hai cụ, cụ lý... cụ cán.
 Ông cán giờ tay sẽ ấy chiếc dục tâu sang phía ông lý Khóa:
 — Xin rước cụ cứ xơi trước. Cụ còn phải ra đồng. Giờ rét này, phải hút để lấy sức.
 — Vâng, thế xin phép cụ... ông lý.
 Ông đặt cặp môi mỏng quện vào đầu xe, kéo một hơi dài. Trước khi thở ra, ông với lấy ấm tích từ một ngum nước chè nóng:
 — Phì... Ngậy hơn lạc rang.
 Ông cán ngồi ngoài, bình phẩm thêm:
 — Chạy quá. Thật là réo rắt,

không vấp chỗ nào. Năm nay bắc cụ phát tài.
 — Cái đó là nhờ ở tài khéo léo của ông cụ.
 — Dạ, không dám, cụ dạy quá. Cháu tiêm khéo đến đâu mà người làm ăn xúi quẩy hút cũng có thể đắt.
 Ông lý Khóa kéo bốn điếu liền. Nhường hai ông kia, mỗi ông một điếu. Rồi đến lượt sai nhất bao, ông lại kéo luôn sáu điếu nữa.
 Ông say tơ mơ. Da thịt ông như rời khỏi mặt cuiếu, người ông nhẹ hẳn đi như lơ lửng trên không. Tâm hồn ông khoan khoái, trí tuệ ông sáng suốt như pha-lê. Trí nhớ ông rời rảo như lúc ông còn trẻ. Ông thì thầm ngâm những bài phú, bài thơ cổ.
 Yên lặng. Khói thuốc đặc bay là là, thơm phức cả ba gian. Tiếng sè sè, tiếng thuốc nường trên miệng chup càng làm tăng thêm vẻ yên lặng bình tĩnh. Mọi người đều im thin thít như sợ tiếng động làm tan sức mạnh của nha phiến trong các nuyết mạch.
 Ngoài rạp người ta vẫn bàn bạc, cãi nhau về địa lý, về mô mã. Những mẩu chuyện lọt vào trong nhà nhắc nhòm ông lý Khóa đến công việc của ông. Ông bỏ dở bài phú ông đương ngâm, ngửa mặt trông xa nhà và nói bằng một giọng khinh miệt:
 — Họ thì biết cóc gì mà cũng bàn với bạc. Những cảnh ấy noi chuyện với lão xã Ân thì vừa hợp... Cá mè một lứa.
 Ông lý Cục chợt nhớ tới câu chuyện bông đùa của ông với ông cán Bích. Ông ngừng tiêm, chống khuỷu tay xuống chiếu, ngẩng đầu nhìn ông cán, nói nửa thật nửa cợt:
 — Nay cụ cán, cụ đã tìm cho tôi được ngôi nào chưa, cụ?
 — Thấy ông không nhắc đến nữa, tưởng rằng ông noi chơi. Còn cái cò ngựa với cái vo trước thì họ để cả mắt rồi.
 — Vô sau hay là móng ngựa vậy.
 — Để chỗ ấy thì rồi cơ vận nhà ông thật là.
 (Còn nữa)

Trần-Tiêu

Thời thế là hết những ngày mong đợi!
 Các em nhỏ đã có sách riêng để xem!

Sách Hoa Xuân

là một loại «Sách Hồng» của tuổi trẻ do những người chuyên về công việc giáo dục mà họa sĩ ở trường Mỹ-thuật Đông-dương viết và vẽ cho các em.

Quyển đầu:
 «MỘT ĐÊM TRONG RỪNG THÂM»

đến 1er tháng sáu 1939 sẽ bán ở khắp các hàng sách. Mỗi tháng xuất bản 4 quyển. Giá Op 05. Ở xa mua bán SÁCH HOA XUÂN xin viết thư về: TÒA BÁO H. Đ. THĂNG TIẾN 113, phố Hàng Gai hay Tổng Đại-lý: NHÀ IN VĂN LAM 83, phố Hàng Da — Hanoi.



Của Wéatchkar

Bỏ thơ

CHỦ NHÀ. — Nhỏ, mang cái thơ này ra ga bỏ ngay cho kịp chuyến tàu 8 giờ sắp chạy.
 Được vài phút, chủ nhà đã thấy thằng nhỏ về, ngạc nhiên bèn hỏi:
 — Mày đã bỏ thơ cho tao chưa?
 — Thưa ông đã.
 — Mày bỏ ở đâu mà chóng thế, tao bảo mày bỏ ở ga để thơ kịp đi chuyến tàu sắp chạy cơ mà.
 — Thưa ông, con bỏ ở đường sát chỗ chắn đường xe hỏa «dầu cũ», vì đường nào xe hỏa cũng chạy qua đấy ạ.

Của N. V. Đưc

Gần mực thì đen

LÝ TOÉT, làm bầm — Phương ngôn nói cũng đúng «gần mực thì đen...» là rất đúng. Sáng mình vừa ra khỏi cửa gặp con mực nó cứ quần chần thành ra đánh vỡ mất chai rượu rồi!

Của T.T. Cung

Can đảm

TÍ KHỎE với SỮU — Làng tao có một người hầy còn trẻ tuổi, can đảm lạ lùng.
SỮU — Thế à, mày thử kể những cái can đảm của người ấy xem nào.
TÍ — Một hôm anh tao chữa súng vào ngực họ và bảo họ ngồi để anh tao bắn, họ cũng ngồi điềm tĩnh tươi cười.
SỮU — Khả nhỉ.
TÍ — Một hôm họ ngồi ở trên nhà gác ba tầng, họ định nhảy xuống đất, phải can giữ mãi họ mới thôi.
SỮU — Giải nhỉ!
TÍ — Thế rồi một hôm có người gặp hôn than hồng đưa cho họ, họ cũng giữ tay cầm.
SỮU — Sao lại có người can đảm đến thế nhỉ! Thế năm nay họ bao nhiêu tuổi?
TÍ — Mới có tuổi ruồi.

Súc vật

Giờ cách tri, thầy giáo bảo trò Ba:
 — Anh hầy kể cho tôi nghe mấy

con vật mà anh biết.
 — Thưa thầy, con long, con lỵ, con quạ, con phương ạ.

Các thứ mũ

T — Các thứ mũ như mũ trắng, mũ bé-rê, mũ dạ, mũ cát-két, anh thích đội mũ gì?
B — Tôi chỉ thích đội mũ cánh chuồn.

Của H.N.T.

Con không ăn

Mẹ đi vắng. Có nãi chuột để trong tủ. Thằng anh 8 tuổi lấy ra cùng ăn với các em và dặn hễ mẹ có hỏi thì bảo chúng con không ăn.
 Một lúc mẹ về. Hai đứa em bẻ ton ton ra sân nói trước:
 — Mẹ ạ, chúng con không ăn chuột đâu!..

Đặng trí

VỤ EM — Thưa ông... con... con chót đánh lạc em ở vườn hoa rồi!
CHỦ NHÀ (đặng trí) — Mặc kệ, tao sẽ trừ vào tiền công mày! ...

Của P.T. Giang

Cây

BỐ — Mày đi học biết được những cây gì rồi?
CON — Con biết được cây hồng, cây dâm bụt và cây... cò thụ ạ.

« Mon » của tôi

CON, đang học — « Mon » là của tôi, « mon » của tôi, « mon » của tôi.
BỐ, mắng — Mông của mày thì mặc kệ mày chứ việc gì phải gào lên thế?

Của H Ph.

Đi tắm

BA có việc cần đến hỏi thăm **TƯ**. Đến nơi, gõ cửa, đưa ở ra, **BA** hỏi:
 — Anh **TƯ** đi đâu?
 Đưa ở trả lời:
 — Thầy tôi đi tắm...
BA, hấp tấp — Thế để tôi đợi.
 Ba đợi một lúc lâu, nóng cả ruột mà không thấy bóng **TƯ**, lại kêu thẳng ở hỏi: Anh **TƯ** đi tắm, sao lâu thế?
 Đưa ở trả lời — Thưa, thầy tôi đi tắm Sấm-sơn độ một tuần lễ nữa sẽ về.

Nhân bài « TÌNH HÌNH CHÍNH TRI MIỀN NAM » của ông Trần Văn Lai

TRONG SỐ NGÀY NAY ngày 20 Mai vừa rồi, ông Trần Văn Lai có tường thuật vụ bầu cử Hội đồng Quản Hạt và ông có nói nguyên nhân sự đắc thắng của nhóm Tranh đấu. Song, ông Lai có lẽ đã không chịu khó nhìn vào hết cả sự thực. Chỉ bằng cứ vào kết quả, nên phán đoán có đôi chút hơi sai lầm.
 Trước hết, ông bảo vòng tuyển cử thứ nhì sẽ đi nhóm Dân chúng số 50 Tạo, Ninh, Mai ra tranh cử là để xé số phiếu của Thân, Hùm, Thạch và làm lợi cho trạng sư Nường là tay sai của đế quốc.
 Sự thật ra, nhóm Dân chúng không bao giờ vì tay sai đế quốc hơn Tô-rốt-kít vì một đảng thường phản quân hùng, một đảng lấy những phẩm hiệu « cực tả » để mê hoặc quần chúng, thì hai cũng tương đương. Và chẳng vòng thứ nhất, nhóm Dân chúng cũng đã tham dự vào cuộc tuyển cử bằng cách đưa Mai ra tranh cử và cách cử động hồ phiếu trắng để phản đối sự không nhận đơn của các n-à ứng cử Mặt Trận Dân Chủ. Kết quả hiển nhiên là trên hai nghìn cử tri đã làm theo khẩu hiệu nhóm Dân chúng và bỏ phiếu trắng để phản đối.
 Xem thế đủ biết rằng, vòng thứ hai số Tạo Mai Ninh ra tranh cử là muốn thừa dịp tuyển cử để giặc ngộ quân chúng và muốn chiếm lấy ghế cho Mặt trận dân chủ, lấy nơi để tỏ nguyện vọng quần chúng.
 Số đó, không được thắng lợi là vì nhiều lẽ; có những lẽ rõ rệt và có những lẽ cần phải biết hiểu ngầm. Nhóm Dân chúng, mấy hôm trước ngày tuyển cử bị không bố tợn, không được ngang nhiên cử động, tiền nong bị tịch thu, tất cả nhân viên bị bắt giam; trong khi đó, nhóm Tranh Đấu tự do yết thị, tuyên truyền. Chính vì vậy mà cái chính sách liên hiệp tất cả các lực lượng chống phát xít — cái chính sách duy nhất hợp và hoàn cảnh Đông dương ngày — không được tự do giải thích, cử tri không nhận rõ, không hiểu rõ, đến nỗi phải bị làm vì những khẩu hiệu « cực tả » của nhóm Tranh đấu. Vì thế, cử tri đã không biết phân biệt cái chính sách sai lầm của nhóm Tranh đấu, không biết phân biệt thế nào là để tam, thế nào là để tứ, chỉ nhìn vào cá nhân Tạ thu Thâu mà bỏ thăm cho nhóm Tranh đấu.
 Cố nhiên, không phải thế là cử tri đã hoàn toàn đi theo độ tứ quốc tế. Nếu nhóm Dân chúng đã được tự do phát biểu ý kiến, nếu khẩu hiệu của số Tạo Ninh Mai đã được cử tri hiểu rõ hơn, thì có lẽ kết quả của cuộc tuyển cử đã khác đi nhiều rồi...
 Một độc giả trung lập

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

J. Tịnh Lam, Huế. — Trong các môn (systeme) thể thao hiện giờ, có cách nào vừa làm nở nang vừa làm chóng lớn người?
 — Muốn người được nở nang đều đặn và khỏe mạnh chỉ có cách tập thể thao lối Thụy - điển (gymnastique suédoise), tập đều đều không bỏ. Có nhiều môn, nhưng công hiệu nhất là « phương pháp tự nhiên » — (methode naturelle) của thiếu tá Voibert hay môn thể thao của Müller (Systeme Müller) người Thụy-điển. Hỏi mua ở các hàng sách Taupin và I. D. E. O. ở Hanoi.
J. Tịnh Lam, Huế. — Môn thể thao nào thích hợp nhất cho đàn bà? Có nhiều thiếu nữ dùng xe course mà đi đua, như thế có hại cho sức khỏe không. Dùng xe đạp có lợi gì hơn xe của đàn ông không.
 — Cũng như đàn ông, tập thể thao Thụy-điển, những cách vận động nhẹ nhàng và yên chuyện. Có nhiều cách tập riêng để làm nở nang một bộ phận

định trước. Đi xe đạp vừa phải không có hại gì cả, miễn là đừng ganh đua. Vì sự đẹp mắt và tiện lợi, người đàn bà nên dùng riêng xe đạp của đàn bà hơn.
L. Lê Quán, Hanoi. — Nếu quốc gia tám nạn, phụ nữ ta có nên bắt chước phụ nữ Tàu bán hồn giúp nước không. Chiến tranh có phải là dịp tốt cho phụ nữ muốn giải phóng không.
 — Tôi tưởng trong lúc ấy, phụ nữ có nhiều cách giúp đỡ có hiệu quả hơn là bán hồn lấy năm ba đồng bạc, không kể cái nguy có thể lưu hành những bệnh truyền nhiễm! Tuy vậy, cái hành vi của những thiếu nữ bán hồn ấy cũng đáng cho chúng ta kính trọng. Chiến tranh không bao giờ là một dịp tốt cả, bất cứ về phương diện gì. (Trừ cho những nhà bán súng, tất nhiên). Đó là một tai nạn người ta phải chịu khi không thể tránh được, vì có nhiều cái — tự do, danh dự, v. v. — còn quý trọng hơn sự sống. Cái dịp tốt nhất cho phụ nữ muốn giải phóng là ở nghị lực và sự tập luyện của phụ nữ.

Đi ra bầu biến
 trước là đi dưỡng lấy
 sức khỏe. Sau là phải
 tìm thân đẹp để
 Nếu các bà mắc một cái áo
 làm taine sâu dết không
 dùng lời may không khéo
 thì không những làm giảm
 vẻ đẹp mà lại còn hại
 đến sức khỏe là khác

Các bà muốn có
 một cái áo làm hoàn toàn
 vừa đẹp lại vừa bền
 Xin đến cho được,
 Áo có dấu hiệu,
Cécé
 Cửa chính hàng
Cư Chung
 để ra

Mách giúp

MỌI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!
 Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Kinh, Ban, Trái, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « **BÁC-ÁI TRẦN CHÂU TẤN** » thổi bệnh trong 15 phút, lạnh bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.
 Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cò dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhưn.
BÁC - ÁI
 100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON

Nhà cho thuê

ĐIỀU TRA của PHONG VÂN của TRỌNG-LANG

THẸO những bản thống kê của nhà nước và của N. N. giá tiền cho thuê ở Hà-nội một loại đều tăng, nhưng trung bình không quá một trăm phần trăm.

Tuy vậy, theo cuộc điều tra riêng, tôi thấy có cái tăng đến hơn trăm phần trăm, có lúc tới đến 400 phần trăm!

Tăng trong sự lũng lẽ, hay là tăng sau những vụ kiện cáo âm ỉ, hay là sau những chuyện buôn cười.

100 phần 100

Một bà quen biết hơi hãi cho tôi hay rằng bà bị chủ nhà mới đi. Bà đã đi rồi, giá tiền cho thuê cái nhà đó tăng gấp tức từ 30 đến 60 đồng. Nhà rộng 4 buồng, có gác, có chỗ để ô tô, nhưng đối với hạng nhà 60p., nó chỉ đáng 35 hay 40 đồng.

Nhà này tăng tiền cho thuê không phải vì người Tàu hay là vì lẽ gì cả.

Đã có « phong trào » tăng tiền nhà, thì chủ nó cũng tăng, thế thôi.

400 phần trăm

Tôi đứng ở phố hàng Đường. Một ông bạn chỉ cho tôi biết một cái nhà ba tầng : bề sâu vên vện độ ngoài hai thước, tôi trông nó như cái chuông chim.

Ông bạn tôi cười :

— Không có bếp, không có sân, không có nhà vệ sinh, không có gì hết thấy, trước kia giá cho thuê có 15đ. một tháng. Bây giờ bao nhiêu, anh thử đoán xem ?

Tôi đáp :

— Ba chục là nhiều. Cũng 100 phần trăm rồi...

Ông bạn không để tôi nói hết. :
— Sáu mươi lăm đồng một tháng!

Với mấy ông đi thuê nhà

Tôi đến nhà ông Cựu Phú, chủ thợ may tây hàng Gai. Tôi không quen biết ông, nhưng ông đã tiếp tôi như một người tri kỷ, chứ không phải một người khách hàng. Ông mở đầu bằng một câu :

Viên-Đông Áo-thuật viện

Institut de Magie d'Extrême-Orient
Bản viện có trên 5.000 Áo thuật, bảo vệ, rành rẽ, hoặc lập gánh hát, hoặc học để làm quảng cáo cho các hiệu buôn, học để giúp vui các đám tiệc, đám cưới... v... v... Ai muốn lấy chương trình xin định 2 xu tem. Sách đã xuất bản dạy 65 trò thuật rành rẽ, giá 6p50 (Thêm 6p15 cước) Thư, mandat hay tem gửi cho :
Professeur NGUYỄN THÀNH LONG
Bic pla N° 28 Cholon (Cochinchine)

« Thật là khổ lắm ». Ông tiến tới cũng bằng câu ấy.

Khúc giữa nó dài như thế này :

— Tôi bị chủ nhà cho mở tòa đuổi đi từ tháng tám năm ngoái. Cái nhà tôi ở trước canh ngay đấy. Tôi ở được 4 năm. Thoạt tiên, 35 đồng một tháng, trả từng tháng một. Theo sắc lệnh Laval, ông chủ hạ xuống còn 30 đồng, cho có lẽ. Tháng sau, ông lại tăng nó lên 35 đồng. Nhưng trong biên lai vẫn biên 32 đồng như thường, cái lối để bịt mắt nhà nước.

Gá sinh hoạt rục rịch tăng, ông chủ buộc tôi phải trả một lúc từ 400 đồng lên 500 đồng một năm.

Bỏ ra gần hai ngàn đồng để sửa chữa, còn khách hàng của tôi nữa, chẳng lẽ bỏ mà đi. Tôi đành chịu.

Rồi hết hạn, ông chủ tăng lên 600 đồng một năm, với một điều kiện này : tôi phải chịu tiền chữa máy nước là thứ tôi không cần đến, tới 100 đồng!

Hơn nữa, nay ông ta đòi đuổi, mai đòi đuổi. Tôi buộc lòng phải làm giấy kêu ông Biện lý. Trong khi ấy, mở tòa mời tôi ra cửa. Tòa sắp họp thì ông chủ nhà chết...

Bốn người khốn khổ

Ông Cựu Phú vẫn nói :

— Trước khi ông ta chết, thì đã có bốn anh khốn khổ cùng một ngày : tôi là một, ông cai Quý là hai, hiện Lety là ba, còn ông nữa...

Riêng có ông cai Quý là khổ nhất. Bị buộc phải chịu án phí, mà không có tiền, ông đành cùng bà vợ tay không đi ra để cho ông chủ nhà tịch ký hết đồ hàng.

— Ông ta làm gì bây giờ ?

— Lại làm cái vậy l...

Ông Cựu Phú giận lấy sang ông chủ nhà khác. Ông kể cho tôi nghe một chuyện :

— Ông chủ này ở phố hàng Trống. Nhà dưới của ông cho một ông chủ thợ may tây thuê 30 đồng một tháng. Ông tăng lên 40 đồng.

Việc ra đến tòa. Tòa cho người thuê ở lại ba tháng.

Trong ba tháng đó, chủ nhà đã làm được hai việc :

1) Gây chuyện với người thuê bằng cách cậy gạch lát nhà lên nói là để chữa nhà, vác dao chém lưng tung.

2.) Nhận tiền đặt trước từng trăm bạc một của ba người đến thuê một lúc.

Rút cục, ông chủ nhà bây giờ đành nói với ông thuê nhà đầu tiên cho ông cứ ở lại.

Đề khất quanh với ba người đến thuê sau.

Hẹn ba tháng tòa cho ông chủ thuê trước qua đã được một tháng rồi.

Ý kiến ông Cựu Phú

Tôi bằng lòng cho ông chủ tăng tiền nhà dần dần, một cách phải

chúng hợp với cảnh sinh hoạt hiện thời...

Một ông chủ hiệu tạp hóa

Ông này xếp tôi trong một cái « hộp diêm » nóng như lò bánh tây ở phố hàng Đào.

Ông chỉ cười, đặc tri :

— Cái lỗ mũi này, 35 đồng một tháng. Nhà nóng ngửi không nổi, lại không có nhà vệ sinh. Ngày nào cũng phải nhờ nhà vệ sinh của hàng xóm. Nhưng được cái chủ nhà chưa tăng tiền thuê, vì giao kèo thuê của tôi còn dài hạn lắm.

Rồi thấy ông buồn rầu :

— Môn bài, thuế má tăng rồi. Nếu tiền nhà lại tăng, thì đến đánh không có rau mà ăn nữa.

Tại sao tôi lại nhìn vào mâm cơm của ông, để chỉ thấy xanh và vàng lè những rau, cà và nước ?

Với hai ông chủ nhà

Một ông thật to lớn, khỏe mạnh. Một ông thật gầy gò, xanh xao.

Cả hai cùng yêu cầu tôi giấu tên. Ý hẳn, trong năm nay, cái huy hiệu « tư bản » không lấy gì làm « đẹp đẽ » cho lắm. Chỉ vì một vài con sâu trong nồi canh...

Ông thứ nhất bênh cái thuyết tăng tiền nhà :

— Bỏ tiền ra tậu nhà cũng như đi buôn một cách chắc chắn. Với một vạn. Một năm, thuê độ 40đ, chữa chạy độ 100đ. Cho thuê được 50đ. một tháng. Lãi độ gần 5 lai chứ bao nhiêu. Tiền nhà bỏ buộc phải tăng, nếu thuê mà nặng. Nhưng đừng có quá lắm, mà phải tỉ mỉ dần dần.

«Bắt buộc người đi ở thuê, bóp hầu bóp cổ người ta, có hại...»

Ông ghé gần tai tôi, nửa đùa nửa thật :

— ...Có hại cho cái đức của con cháu!

Ông thứ hai giữ « đức » một cách khác :

— Có đã mua thì mới tăng làm bậy làm bạ! Tôi chưa hề tăng giá một cái nhà nào hết. Mục đích của tôi : cứ ai sống phăng, ở lâu là cho thuê. Mà đã cho thuê rồi thì không đuổi đi nữa. Chính cái nhà hiện tôi đang ở, có một chủ Khách trả 70 một tháng, trả cả năm một lúc, mà tôi không cho thuê.

Tôi cười :

— Vì ông không mở đuổi ông đi!

Ông ta đứng đắn :

— Minh có chết đói đâu mà phải « cò » đến thế!

Tôi ngó ý nhờ ông đưa lại « phong vấn » một người chủ nhà quen ông.

Ông bèn mời :

— Lão ấy à? Không cần hỏi cũng biết rồi. Có cái gì mà lão không soi. Hướng hồ tiền nhà...

Với một người Tàu

Tôi đi tìm ông ta, ông ta đi kiếm nhà cho thuê để mở nhà trọ. Rồi chúng tôi gặp nhau tuy mỗi người đi một đường.

Tôi tóm tắt lý luận của ông :

— Minh đi buôn bán. Thuê một cái nhà đẹp đẹp, to to, phải sắm đến hai ngàn đồng bạc đồ. Phải thật sang mới được.

« Ông không biết chứ, có chủ Khách vào thuê buồng, nó còn chê buồng 5 đồng là tồi cơ.

« Phải liệu, phải cạnh tranh. Từ tế để mà nghèo à? »

Thế là đủ.

TRỌNG LANG

NẠN KHAN NHÀ Ở HẢI - CẢNG

ở lại miễn là trả thêm mỗi nhà 2p. một tháng.

Đến nay, bọn khách chủ đầu cơ muốn thuê lại cả 54 gian để làm khách sạn có buồng cho thuê, bèn điều đình với chủ nhà không tăng tiền thuê như kê trên, nhất định đuổi hết người thuê cũ đi.

Chủ nhà này khôn khéo lắm : họ đuổi dần từng 5 gia đình một. Thành thử đối với pháp luật, tòa cho rằng chỉ có 5 gia đình thì sự tìm nhà khác cũng dễ dàng, nên buộc các người thuê phải dọn đi nơi khác.

Trong khi đợi chính phủ tìm cách xếp chỗ trú ngụ cho nạn dân Hoa kiều và định giá cho thuê nhà, thì hiện thời 54 gia đình nói trên muốn ở yên như cũ chỉ có một cách họp nhau đồng đủ nhờ pháp luật can thiệp, đòi chủ nhà ra trước tòa cùng người thuê thỏa thuận định lại giá tiền thuê nhà. Nếu không làm theo cách trên, họ sẽ dần dần bị tẩu và bị buộc phải đi nơi khác. mà trong lúc này tìm được một gian nhà thuê theo một giá không đắt gấp ba lần hơn giá cũ là một việc rất khó khăn.

V. 9.

Ngài nên dùng thuốc Vạn Bảo thay cho thuốc bô thận cựu truyền



Đời mới, sinh hoạt mới, quý ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc bô hạch VẠN-BẢO là thuốc mới do giáo sư TRẦN PHÚC SINH trường Y-học Nam-kinh chế ra. Dùng thay cho thuốc Bô-thận cựu truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc VẠN-BẢO trị các chứng đau trời các liệt, đau lưng, u tai, bãi oải gân cốt vì phong sự vô chứng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời vô độ.

Thuốc VẠN BẢO là sự tổng hợp các tinh chất quý của động vật, đem bồi bổ những nội hạch cho nhân loại. Tăng chất «Dưỡng huyết Tinh» cho óc, cho thận, trừng dãi của đàn ông và bù đắp trừng của đàn bà.

Thuốc VẠN BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi còn niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp da hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc VẠN BẢO sẽ cầm giữ tấm xuân tình như hồi tuần trăng mật. Mà người tại lâu già, tin nơi hạnh phúc.

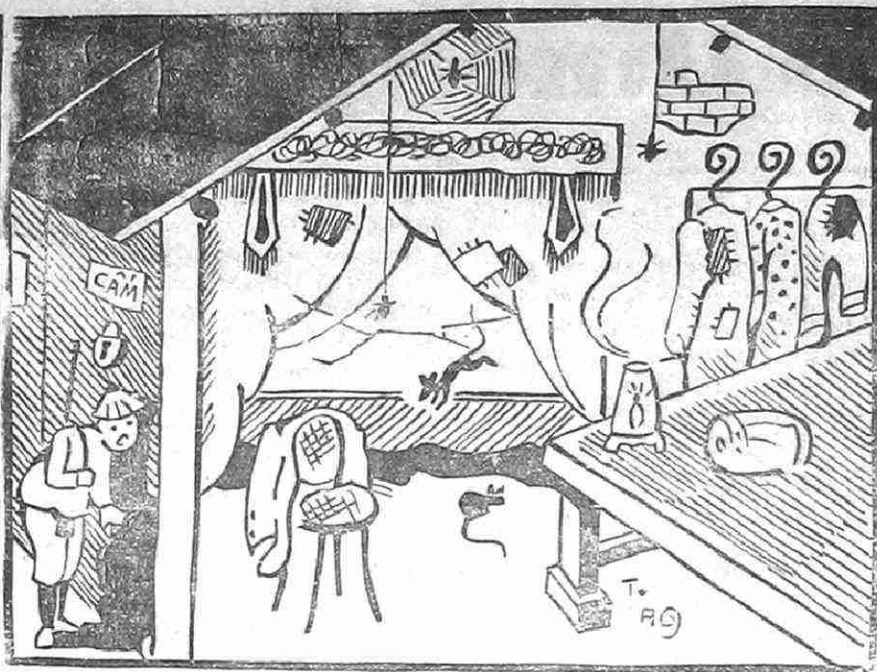
Thuốc VẠN BẢO có đủ tinh chất khiến động, làm sống dậy những tế bào đã ủ rũ khô héo của người già háp rồi làm tươi trẻ lên. Nhân đó con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ăn ai măn nũng, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Thuốc VẠN BẢO có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ

1 hộp dùng 10 ngày 4p00
1 hộp là 4 hộp 15p00
(Gửi lãnh hóa gico ngân)

Tổng phát hành phía Bắc
VẠN HÓA
6, Rue des Cantonnois — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam
VÔ ĐÌNH DÂN
323, Rue des Marins — Cholon



DƯỚI XÓM TÀU BAY

Có lệnh cấm một tháng không được tiếp khách; các quan viên và có đầu hát trộm thây đóng vội vàng lần trốn cò. Các bạn tìm và chỉ dùm hộ cho chú Hnh để chú ấy biên phạt.

Việc tuân lễ

(Tiếp theo trang 5)

Việc tăng nhiều thứ thuế để dùng vào việc phòng thủ Đông Dương — có đăng tin trong N. N. số trước — đã được chính phủ chuẩn y và có lẽ bắt đầu thi hành từ 1er juin này.

Ngót 1.000 phu ở Sáu-kho mới đây có đình công để xin tăng lương và sửa đổi ít nhiều luật lệ về công việc làm, song họ đi làm ngay hôm sau vì chủ đã bằng lòng tăng lương cho họ.

400 dân lao động các giới Nông, Công, Thương ở Haiphong vừa rời kéo nhau đến nha Đốc-ly trong khi Hội đồng thành phố sắp họp để xin bỏ thuế nước, thuế điện và thuế cư trú, đã bị cảnh sát giải tán; ba đại biểu của họ bị giữ lại và nhiều người bị giữ thẻ.

Chính phủ đã ban hành nghị định về luật lệ của nhà bất á-đạo và tiệm khiêu vũ, — đã có nói rõ thẻ lệ trong một số N. N. — xong rộng cho một hạn là sau 12 tháng mới bắt buộc phải theo đúng các thẻ lệ đã định.

Nay mai các quan lại Trung, Bắc-kỳ sẽ được hưởng những phụ cấp sau đây: phụ cấp chức vụ, phụ cấp gia đình và phụ cấp kha vực — chứ không được tăng lương như quan lại đã yêu cầu.

Thành phố Hải-phòng yêu cầu Chính-phủ làm cho giảm giá sinh hoạt,

vì biến nay thực phẩm ở Cảng đắt hơn ở Hà-nội. Chính-phủ đã giao việc này cho hội đồng định giá thực phẩm để tìm phương pháp giải quyết.

Cuộc thăm vấn vụ án Tăng trọng Minh. — Hôm 27 Mai, bà Tăng trọng Minh — hiện nằm điều trị tại nhà thương Đôn-thủy — đã đối chất cùng bốn thủ phạm tại phòng dự thăm. Bà Tăng còn lưu ở đây để đợi tới khi kết liễu vụ án mới rời đi nơi khác.

Cùng thân hữu và học trò cộ Tardieu

12 Juin này, ngày giỗ cụ Tardieu nguyên giám đốc trường Cao-dẳng mỹ thuật Đông dương, mời các bạn tựu tại trường Mỹ thuật vào khoảng 5 giờ rưỡi chiều viếng tượng kỷ niệm cụ ở đây để tỏ chút nhớ ơn một người đã có công đầu tiên và lớn nhất với mỹ thuật Việt-nam ngày nay.

Một số học trò cụ Tardieu

SÁCH MỚI

— CON ĐƯỜNG MỚI, xã hội tiểu thuyết của ông Nguyễn-vân-Phúc, do nhà Hương sơn Đường xuất bản, giá 0p28.

— MÂY GIÓNG THƠ MÀU của Nguyễn vân Phúc, giá 0p10.

NGƯỜI và VIỆC

(Tiếp theo trang 5)

nhà giàu, ông nghị de Beaumont đại diện để khoe sang với các cô gái Mỹ.

Ngoài ra, Đông dương ta còn được cái tiếng là giàu có, hào hoa, coi tiền như rác, hồ ra hai triệu bạc như ta vứt đồng trinh ra cửa sổ, để xây một gian hàng đồ sộ trong hội chợ quốc tế kia.

Đồ sộ đến nỗi nhiều nhà chánh trị người Mỹ đến coi khen lấy khen để là tốt là đẹp, là làm cho người xem mê hồn.

Có lẽ, có lẽ lắm. Các gian hàng ấy không những làm cho người Mỹ mê hồn, mà nó còn làm cho dân Đông dương can tui nữa.

Tuy nhiên, ta cũng phải lấy làm sung sướng. Ở ngoài thì ta có một gian hàng đẹp đến mê hồn; ở trong thì ta có một nghề, nghề làm quan, đẹp đến mất hồn, thì ta quả là một dân tộc có hạnh phúc nhất đời vậy.

Cho nên ta chớ nên lần thần nghĩ rằng giá số tiền 2 triệu kia đem dùng vào việc quốc phòng, thì thuế khóa kỳ này còn nhẹ đi được ít nhiều chi đây.

Tầy chay

TRONG NAM, người ta đương lo tẩy chay báo Saigon.

Ngoài tờ Lạc-linh-tân-văn, báo quốc ngữ nào cũng đều quay ra công kích ông Bút Trà và một vài biên tập viên của ông. Hàng ngàn truyền đơn đem giải khắp nơi đều rao bợn ông Bút Trà là kẻ thù số một của người Nam. Và hầu hết nhà văn viết báo Saigon đã vì thế mà xin từ chức.

Nguyên nhân là sự thay đổi thái độ chính trị của báo Saigon. Năm 1933-1936, khi có cuộc bầu cử Hội đồng thành phố Saigon, báo ấy hết sức bênh vực bọn ông Thâu, Thạch, Tạo, Ninh. Thế rồi đột nhiên năm nay, báo ấy lật mặt, hết sức bênh vực phái lập hiến của ông Bùi quang Chiến và cả ông Lê quang Liêm nữa. Bàu cũ xong, báo ấy lại còn lên tiếng yêu cầu Chính-phủ trị tội những viên chức nhà nước đã bàu cho bọn Thâu, Thạch nữa.

Kể cái thái độ ấy thì là lòng thật. Nhưng đối với ông Hương Bình, hay ông nghị Lộ, thì nó là một sự đường hoàng lắm. Hơn nữa, một cái vinh dự... hay một cái phẩm hàm.

Hoàng Đạo

Vêtements d'enfants

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle 53
HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ em mở trước nhất
BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC ĐO CẮT THEO MẪU
RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN BI LỄ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ ĐỂ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH LONG

NGÀY NAY Ở KHẮP NƠI

Tin Saigon

Cái xác trở về

Cả Nam kỳ đều đặc biệt xáo xáo về cái tin thấy ma dật mỗ về nằm trong nhà em vợ mình ở làng Bến Lúa, tỉnh Chợ Lớn.

Sự thực thì tên Lê Văn Nhất theo đạo Cao Đài và tịch cố: nghĩa là không ăn cơm, chỉ ăn hoa quả đã từ lâu. Gần đây, vợ phải bệnh yết hầu vào nhà thương chợ Rẫy. Đều từ báo phải ăn cơm ông mới mở xe chuyên chữa được. Nhưng vợ không bằng lòng, xin phép về nhà uống thuốc ta và để cho người nhà đọc kinh xin thầy phù hộ.

Được mấy hôm, vợ chết. Lúc gần tắt hơi vợ dặn người nhà lần liếm xong hoàn quan tài và để sau ban thờ « thầy » mà đọc kinh năm ngày thì vợ sống lại.

Nhưng luật quan cấm. Người nhà mới đem chôn. Đợi lúc có mưa to lại sai người ra quật mồ mang tử thi vào.

Đề từ thi năm sau ban thờ, gia nhân Nhất cố đọc kinh mãi mà Nhất không nhứng không sống lại, (thể mờ kỳ!), còn xong mùi tanh thối nữa.

Sợ đem chôn lại làng nước hay thì phải tội nên gia nhân Nhất mới trì hô lên báo rằng Nhất chết rồi sống lại, và nhả thề làm quảng cáo cho sự linh thiêng của đạo Cao Đài (1).

Thần lấy vợ

Chuyện ấy vừa tạm yên thì người ta lại đồn ông thần hoàng ở đền Bà Lụa trên Thủ Đức lên đồng đòi

cưới vợ. Và người đàn bà nào vô phúc bị ông thần ấy gâu thì trong lúc trời đêm với ông thần ấy, tất sẽ thấy người uế oải lạ thường.

Thực là những chuyện chỉ có ở nước Nam này mới có thể xảy ra được.

Tây chay

Sáng chủ nhật rồi, hai ông Hoàng Minh Đản và Nguyễn Thông Phan bày ra chiếc « xe hoa » đi diễu trong thành phố Saigon la to khẩu hiệu tây chay báo « Saigon ».

Chiếc « xe bông » ấy là xe cà, trên có sườn tre lợp bằng báo cũ Đản mới và Công Luận, có mấy chữ viết to: « hưởng ứng tây chay báo Saigon ». Xe hoa ấy đi đặng hồi lâu mới bị bắt về sở Cảnh.

T. V. Lai

Tin Huế

Đám Rước

Chủ nhật 21-5, một đám rước long trọng đã kéo cờ chúng Huế tụ họp hai bên đường Paul Bert. Các giáo Hội Gia - Tô làm lễ bái chầu niên nhứng người chết vì đạo năm 1839. Đám rước như thế này ở Huế họ thường gọi là kiệu, mặc dân không thấy bóng một cái kiệu nào.

Đám rước thật là lạ. Nghĩa là gần giống hết đám rước thần làng An-nam. Cũng trống cò rùng, cũng quạt lông phủ phất, và cả đồ bộ bày đầy với gươm giáo bằng tre. Hết đoàn học sinh các trường đạo và đoàn gái đồng trinh nhu mì và hiền

hậu đến đoàn... sĩ hoạn, với những hay chương và thẻ ngũ sắc người. Thật là một cảnh tượng rất nhiều ý nghĩa.

Lại có cả hai anh chàng đội mũ thỏ cồng bằng giấy (mũ mua ở nhà hàng mã), tay cầm gươm gỗ và lạ nhất là vẻ mặt rất nghiêm trang và lễ chính.

Biết trước bài thi

Ngày thứ hai (22-5) là ngày thi Sơ học yếu lược ở Huế. Thi hôm ấy nhưng phần nhiều thí sinh đã biết bài thi trước hai hôm!

Tin đó làm xáo xáo khắp cả Huế. Thí sinh học thuộc lòng bài âm tả và chạy quanh làng mượn người thảo bài luận và làm hộ hai bài toán. Ngày thi đến; ngót nghìn trái tim con hồi hộp, đợi chờ và song sướng.

Nhưng đừng một cái, bài luận thay đề: đáng phải « Tả người thợ giết » thì hóa ra « Tả quang cảnh con đường ».

Đừng cái thứ nhì, bài âm tả đổi tên! Và từ Cái suối (Le Ruisseau) đã ra Bãi biển Hàn (La baie de Tourane.)

Tiếp thêm hai tiếng đùng nữa là hai bài tính đã thay hình đổi dạng!

Ấy thế là xong kỳ thi ở Huế. Tại sao người ta biết trước bài thi? Ai để lộ nhứng bài thi ra trước? Cái đó muốn biết rõ chắc phải hỏi bộ Giáo dục và ông Phạm Quỳnh.

Thinh-Không

Vì số này nhiều bài về thời sự, nên « Ngày Nay Giải Trí » lạ phải hoãn lại. Lẽta xin các bạn thứ lỗi và vui lòng đợi số báo sau.

HỘP THU

Ô. Claude Bourrin, Saigon - Xin nhắc ông rằng tôi chưa nhận được món tiền 100\$00 bản quyền kịch mà ông đã hứa gửi. - Khải Hưng.



Cách ăn uống của người Pháp rất là trang trọng và lịch sự - Không của thì như cách ăn của ta. Dưới đây là một vài điều thường thức mà ta nên biết.

KHI đi ăn tiệc, không bao giờ người ta lấy khăn lau đĩa, bát, hoặc cái đĩa, đĩa Lám như thế tức là vô lễ, vì như nhắc thăm với người chủ là: « bát đĩa và đĩa của bà hay ông bẩn lắm ».

KHÔNG bao giờ nên bỏ giờ một món gì. Thế tức là muốn nói thăm với nhà chủ là: « món ăn của bà hay ông nấu xoàng quá ». Nếu có món gì mình không thích thì nên lấy ít thôi.

TRONG khi ăn, không bao giờ được lấy đĩa, cái đĩa hay dao gồ mạnh xuống đĩa, không được húp « súp » to quá. Như thế là không oét tự trọng và làm nhà chủ phải ngượng với các người mời khác vì một ông khách vụng về và vô lễ.

LÚC lấy đồ ăn, nếu mình lấy dĩa tiên thì chỉ được lấy ít thôi. Nếu thiếu và món ăn còn thì sau khi mọi người lấy đủ rồi, mình lại lấy thêm. Lấy nhiều quá e các người sau không có phần, và như thế bất lịch sự.

PHẢI ăn đều với mọi người, không nên ăn nhanh quá. Ta sẽ làm người khác phải đợi hay mình sẽ phải đợi người khác.

TÂN LANG

TÌNH HÌNH SINH HOẠT HIỆN THỜI

(Tiếp theo trang 11)

Số chi tiêu của một người thợ

(làm ở nhà in Trang-bác Tân-vân)

Tiền lương

0,35 một ngày.
(Tháng 26 ngày).
 $0,35 \times 26 = 9đ 10.$

Tiền chi tiêu mỗi tháng

Tiền nhà 0đ 80.
Tiền ăn uống 5đ 20.
Tiền tiêu riêng vợ con 1đ 10.
Tiền vật của người chồng 1đ 50.
Tiền để dành không có.

Tiền thuốc men 1đ 00.
Tiền giải trí 0đ 50.
(Sách, vở, các thứ giải trí...)
Tiền cho con đi học không có.
Tổng cộng: 10đ 10

Số tiền hụt mỗi tháng: $10,10 - 9,10 = 1đ 00.$

Ấy là không tính số tiền để dành, và số tiền cho con đi học. Nếu ốm đau trong một ít lâu phải nghỉ việc, thì sự túng thiếu không biết đến thế nào. Mà nhứng người ít lương như hạng này đi vay sồi một hai đồng bạc, phải chịu rất nặng lãi: một đồng, một hào lãi một tháng, dù ngoài 20 mới vay cũng kê cả tháng.

Số chi tiêu hàng tháng của một tiểu thương

(một người bán tạp hóa)

Tiền kiếm được

Trung bình mỗi ngày: 0đ 90
Một tháng: $0đ 90 \times 30 = 27đ 00.$

Tiền đóng thuế

Món bài: 14đ 20 (năm 1938).
Các thuế khác (Thuế thân, thuế màn cửa, đồ đạc, v. v.): 41.00
Vị chi mỗi tháng 1đ 50.

Tiền chi tiêu

Thuế nhà (cửa hàng phải thuế

đất): 11đ 00.

Ăn uống: 16đ 00. Chia ra: 7đ gạo, 8đ thức ăn (mỗi ngày 0 đ 26).

Tổng cộng: 28đ 50.

Như vậy tháng nào cũng thiếu hụt $28đ 50 - 27đ 00 = 1đ 50.$

Còn nhứng khoản tiêu bất thường, cần thiết, có khi cấp bách (nộp thuế, đau ốm, v. v.) người ta thường phải đi vay - lãi rất nặng - để rồi cứ mang nợ chồng chất mãi hết tháng này sang tháng khác. Tiền để dành, tiền giải trí v. v là nhứng cái gì người ta không được phép nghĩ tới.

Nhưng bảng chi thu trên đây thật là đủ ý nghĩa rõ rệt: Nhứng con số ấy chứng tỏ một cách chắc chắn rằng hầu hết nhứng gia đình Annam ở Hanoi (và ở các tỉnh với miền quê nữa) - trừ một số ít nhà giàu không kể, - đều sống trong sự thiếu thốn và bó buộc. Tình cảnh của các viên chức nhà nước lương ít, của các thợ thuyền và tiểu thương, thật là khổ đến. Họ sống một cuộc đời nheo nhóc, đầy công nợ, mà nhứng cái bó buộc làm mất dần sức khỏe nghị lực, và danh dự. Sự khốn đốn chung này đến bao giờ mới hết?

(Nhưng con số của T. L. và N. P.)

AO TẮM BÈ

Kiểu thanh
nhã rất hợp
thời, chỉ có bán
tại hiệu đệt

Phúc Lai
87, PHỒ HUẾ
HANOI



Docteur
Cao xuân Cầm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
183, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách «Nói chuyện nuôi con» của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Kỳ, phố Bô-hô, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 0p.35 (một quyển)

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHÂN, SÁP

INNOX
CỦA CÁC BÁC SĨ CHUYÊN MÔN CHẾ LẠO

BÁN TẠI
các hiệu bảo
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐAI-LÝ
35, RUE RICHAUD
HANOI

CÁC NGÀI HAY TRÔNG CẤP MÔI KIA . . .

Các ngài chỉ nhìn một cái là đủ bị giằng buộc suốt đời. Trông cấp môi đỏ thắm tự nhiên, chỉ hơi thêm một tí sáp nó làm cho tươi tắn hơn, quyết không có một người đàn ông nào có thể bưng hờ vô tình được. Vậy các bà, các cô nên bỏ ngay tất cả các thứ sáp bôi môi cũ đi, mà nên dùng ngay sáp GUITARE — vừa bền vừa không có vết — nó sẽ làm cho tất cả bao nhiêu đàn ông phải chú mục đến cặp môi của các bà, các cô, và làm cho bạn hữu các bà, các cô phải ghen tị. Sáp bôi môi GUITARE chế ra có đủ 16 màu thật mới, thật bóng bẩy trong trẻo, bôi một lần là giữ được suốt ngày, mà chạm vào đâu cũng không để dấu vết lại. Từ đây các bà đi mua thì đừng hỏi sáp bôi môi, mà phải nói rõ là sáp GUITARE, vừa bền, vừa không để lại vết, ở đâu cũng có bán. Một ống trông thật lịch sự giá 2p.50 và 1p.20. Mua một ống dùng thử được một tháng, giá 0p.30.

Đại lý độc quyền ở Đông-dương
COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N.N. 11) 59, Hàng Gai — Hanoi

Thuốc đánh răng
« ANH BẠC »
có bán khắp mọi nơi

L'Eclat d'argent
blanchit les dents

Pharmacie
du **BON SECOURS**
52, Bd Đông - Khánh
HANOI

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng chuyên sang. Kịp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG
131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p.20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi dứt nọc. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang mai 0p.70. Hạ cam 0p.30.

ĐẠI LÝ : Quang-Huy Hai-dương, Ich-Trí Ninh-bình.

Nữ học sinh nên biết

Bắt đầu niên khóa 39-40, học sinh không thể tùy ý muốn học lớp nào cũng được :

A) Học trò cũ phải đủ những điều kiện sau này mới được lên lớp :

- 1.) Phải học trọn năm vừa qua.
- 2.) Phải thi đủ các bài trong hai kỳ học cá-nguyệt.
- 3.) Phải được hội-đồng-giáo-viên nhận đủ số theo lớp trên.
- 4.) Nếu sự học gián đoạn vì ốm hay có việc nhà, mà có xin phép, hội đồng giáo viên sẽ quyết định.

B) Học trò mới :

- 1.) Phải đủ giấy chứng chỉ niên khóa vừa qua.
- 2.) Không bị đuổi ở các trường tư khác.
- 3.) Riêng về lớp Ba, lớp Nhất và lớp Tư-niên, học sinh phải đủ giấy thường lệ, và phải đủ sức học, cuối năm nhà trường mới cho đi thi.

Những tư-lệ kể trên đã được hội-đồng quản đốc và giáo-viên bản trường chuẩn bị.

Các phụ-huynh có con, em gái hiện đang học tại bản-trường hay sắp cho vào học nên hiểu rằng : Một trường học dù công hay tư, có đủ quy củ, mới đáng lòng tin nhiệm của công chúng.

Trường Nữ-học HOÀI ĐỨC
Phố Hàng Trống HANOI - Têl. 866
Lai Cảo

Docteur
ĐẶNG VŨ HỸ
Ancienne Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :
Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH
Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 & 18, Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Têl. 242

Rượu Cốt Nhát

MARTELL là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondot & C^{ie} L^{td} 21, B^d Henri-Rivière HANOI

PHÒNG-TÍCH

CON CHIM



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG,
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LÂU

Khi đau họng, khi tức ngực, chán cơm, không ngủ đê, ăn chậm tiêu, bụng nổi bình bịch, khi ăn uống rồi thì đầy ở dạ hay ở chướng, Thở nặng khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bần, khi đau lưng, đau rạn trên vai. Người thường mũi mũi, buồn bã chán ăn, bị táo nôm sắc da vàng, da bụng đau. Còn nhiều chứng không kể hết.

Một hai lần thấy để chữa hoặc khỏi ngay.
Liều một lần uống 5p75
Liều hai lần uống 5p45
VU-DINH-TAN An từ kim tiêu năm 1926 - 178bis Lachtray, Haiphong
Đại lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-THÀ 13 Hàng Mã (Cátoret) - Hano
Đại lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TAN 190 phố Bonnat - Haiphong
Có linh 100 Đại lý khắp HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MÊN, LACS

Tôi mời về...

Cách hai năm trời không giảng cáo nữa là vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền bí về tử vi và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mời trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp bà con giải quyết những sự khổ khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như về công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mả

thì biên thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân phiếu làm tiền nhuận bút, trong ít bữa sẽ nhận được bản số nói đủ cả về tương lai, dĩ vãng và hiện tại.

Professeur NGÔ VỊ THIẾT

N° 15 voie 34 - Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)

Giá coi : coi quẻ 1p.00 - Tử vi 5p00.



Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55 HAIPHONG

VIÊN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp và danh hào vốn 4.000.000 phát hàng, một phần tư đã góp rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 617

Món tiền lưu trữ: 1.154.878p.41

sinh đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DANH TIỀN

BÁT ĐỘNG SẢN CỦA BÀN-HỘI ở HANOI
30-32 Phố Paul-Bert-Giáp nói số 899

QUẢN LÝ ở SAIGON

68, Đường Kinh-Lập - Giáp nói số 21.429

~Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng MARS 1939) là 1.041.804,58

KỶ XỔ SỐ THỨ SAU MƯƠI CHÍN 28 AVRIL 1939

Xổ hội chín giờ sáng tại số Tổng cục số 30-32 Trảng Tiên (Paul Bert) Hanoi Do ông Phan Văn Đài, tổng đốc hội hữu ở Hadong chủ tọa, các ông Doan Tuan, đốc học trường Công Ích, Sơntay và Lưu Phúc, sinh viên ở Hanoi, dự tọa

CÁCH XỔ SỐ - Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chúng ở hạng phiếu "A" và "A.T." khi chúng thì được hoàn ngay vốn; về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng mở theo cách thức đó. Mỗi bảng bán bánh xe kiểu "FICHET" - Bánh xe đầu có từ 0 đến 2, còn những bảng sau có từ 0 đến 9. Vỡ mỗi lần quay, còn số ở các bánh xe ra chỉ có thể thay đổi từ 0 đến 9.

Lần mở đầu từ quặng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quặng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quặng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quặng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quặng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.

Về cuộc xổ số gặp hội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số trúng.

Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe kiểu "FICHET" có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quặng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quặng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Những phiếu
trung nhân
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1777-1936
-2865-0288-0456-2029-0690-0241-2028 - 2911-1947-
0620-1068-1961-2556-0607-0267-0908-0793 - 1901-
2828-0103-1055-2904-1396-2692

58.901

M. Vu Thuê, nông gia ở Bình Hai, Yên Mỹ, Ninh

500p.

67.055

Nme Ng thi Bach, buôn bán, 51 phố Charron,

500.

63.103

Nme Tran thi Chach, ở Tbabek, phiếu 1000p

1.000.

71.904

M. Duong dae Co, giáo học ở Nam Trach, Cho-là,

500.

77.692

Phiếu chưa phải trả

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn hội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra : 5446-28426

5.446/1

5.446/3

5.446/4

5.446/5

5.446/2

58.426

Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon

Phiếu đã xóa bỏ ở Hanoi

Ph ếu không phát hành

Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1130-0432-

0212-2566-2188-2262-1394-03 2-2566-0624 - 0465-

0487-2501-0771-1438-0372-0775-1571-1024

14.188

M. Tran kiêm Phó, thừa phái ở Huế, phiếu 200p

200.

43.438

M. Le-quang-Tu ở Bình Nhứt, Tanan, phiếu 1000p

1.000.

55.024

Phiếu không phát hành

Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng

Nhưng người có tên sau này trúng số miễn

trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay

theo giá tiền kể ở cột thứ hai

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2883 0161

0893-0802-0186 2873-2433-0302-2406 - 0220-0005-

2218-0404-1231-1125-0385 0738-1030-0182

43.125

M. Phạm gia Mỹ nhà in, phố Grand' Rue, Thanh-

500p.

291p00

52.036

M, Nguyễn trong Mân, nhà truyền giáo ở Hanoi,

200p,

111p40

Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh liền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 30 MAI 1939, hồi 9 giờ sáng tại số 200n 16, 68 đường Kinh-lập (Bd Charner), Saigon

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tài ?
Các ngài nên mua ngay tờ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

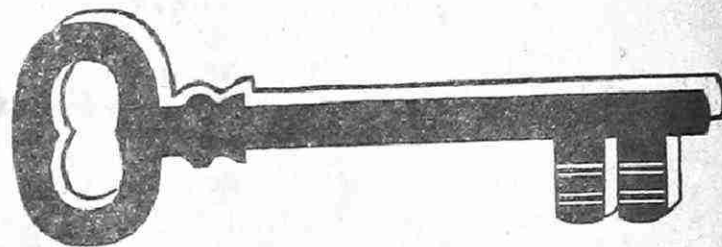
Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG



Biểu các ngài cái chìa này



dễ mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bịnh tật...

Chỉ cần gửi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanh son

88 JAMBERT - HANOI

Vị cứu tinh của các bịnh như
HOA LIÊU và **PHONG TÍNH**

là

SƯU ĐỘC BẢ ƯNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bịnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, dàu cho độc nhập cốt đi nữa
thuộc SƯU ĐỘC BẢ ƯNG HOÀN cũng tổng lời
gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ càng
không hại sanh dục, không hành bịnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG - TIEN**

11, Rue de la Soie, Hanoi